



CHƯƠNG 5

HẠO TÍ TỰ NGỌC MAI HOA TRANG

Từ sông Tiền Đường đến tháp Lục Hòa chuyển qua một khúc quanh lớn, sau đó mới chảy thẳng về hướng đông. Chỗ đó với phủ thành cũng chẳng gần nên dù đi nhanh, lúc Trương Thúy Sơn đến Lục Hòa tháp trời cũng đã tối. Chàng thấy bên phía đông ngọn tháp có ba cây liễu lớn, bên dưới quả nhiên đậu một chiếc thuyền. Thuyền trên sông Tiền Đường đều có buồm, so với thuyền nhỏ để đi chơi ở Tây Hồ thì lớn hơn nhiều, nhưng đầu thuyền cũng treo hai cái đèn lồng bích sa không khác gì hôm qua. Trương Thúy Sơn thấy tim đập thành thịch, cố định thần, đi đến dưới cây liễu, thấy cô gái đó ngồi một mình dưới hai cái đèn lồng. Nàng mặc một chiếc áo dài màu xanh nhạt, nay đã đổi sang quần áo phụ nữ.

Trương Thúy Sơn vốn chỉ muốn hỏi nàng về chuyện tối hôm qua, lúc này thấy nàng đã đổi qua trang phục đàn bà, còn đang ngại ngùng, thì thiếu nữ ngẩng đầu lên nhìn trời ngẫm rằng:

Bảo tất thuyền đầu,
Tư kiến gia tân.
Vi phong động ba,
Võng yên nhược tỉnh.
Ngồi ôm gối đầu thuyền đợi khách,
Biết bao giờ người mới đến cho,
Sóng kia có ý muốn đùa,
Lay em mau tỉnh cơn kia mơ màng.

Trương Thúy Sơn cao giọng nói:

- Tại hạ là Trương Thúy Sơn có chuyện muốn thỉnh giáo nhưng chưa dám mạo muội.

Thiếu nữ đáp:

- Tối qua mây đen đầy trời, không thấy ánh trăng. Đêm nay mây tan, trời trong, cảnh đẹp hơn nhiều.

Tiếng nàng trong trẻo dịu dàng nhưng khi nói thì ngẩng lên nhìn trời, không nhìn chàng lấy một lần. Trương Thúy Sơn nói:

- Không dám, xin hỏi tôn tính của cô nương.

Thiếu nữ đó đột nhiên quay đầu qua, đôi mắt sáng trong vắt nhìn thẳng vào mặt chàng nhưng không trả lời. Trương Thúy Sơn thấy nàng mặt mày đẹp đẽ nhưng ánh mắt như có điều dồn bức, cảm thấy hơi xấu hổ, không dám hỏi thêm, xoay mình nhảy lên bờ sông, chạy ngược về phía mặt đường.

Chạy được mười trượng, chàng ngừng lại, nghĩ thầm: “Trương Thúy Sơn ơi hồi Trương Thúy Sơn, người bảy thước ngang tàng, nam nhi hán đại trượng phu, tung hoành giang hồ, có điều gì sợ hãi đâu, sao hôm nay lại ngại một cô gái trẻ tuổi là sao?”. Quay đầu nhìn lại, chỉ thấy chiếc thuyền của cô gái nọ thuận theo dòng nước sông Tiền Đường chảy xuôi, hai ngọn đèn lồng chiếu lên mặt sông. Trương Thúy Sơn nhất thời lòng dạ phân vân, nên cứ theo con đường dọc theo sông mà tản bộ.

Người ở trên bờ, thuyền trôi dưới nước, một người một thuyền, song song mà đi. Cô gái vẫn ngồi ôm gối trên đầu thuyền, chăm chú ngắm vành trăng non ở chân trời.

Trương Thúy Sơn đi được một lúc, không hẹn mà cũng theo nàng nhìn vầng trăng treo, bỗng thấy từ phía đông bắc một đám mây đen nổi lên. Quả thực trời không sao lường trước được, đám mây đen đó kéo lên rất nhanh, chẳng mấy chốc đã che kín mặt trăng, rồi một trận gió thổi tới, mưa lác đác rơi. Bờ sông là một cánh đồng trống, không có nơi nào để trú mưa cả. Trương Thúy Sơn dẫu không nghĩ đến chuyện đụt mưa, nhưng tuy không nặng hạt, nếu để lâu, thân thể ắt cũng ướt hết.

Thiếu nữ vẫn ngồi ở đầu thuyền nên mưa xuống tạt cả vào người. Trương Thúy Sơn giạt mình tỉnh lại, kêu lên:

- Cô nương, cô vào trong khoang thuyền tránh mưa đi thôi.

Cô gái “A” lên một tiếng, đứng dậy, cũng sững người, nói:

- Thế ông cũng không sợ mưa ướt hay sao?

Nói rồi đi vào trong khoang thuyền, khi trở ra, tay cầm một cái dù, vung tay ném lên bờ.

Trương Thúy Sơn giơ tay tiếp lấy, thấy đó là một chiếc ô nhỏ phát bằng giấy dầu, giương lên, thấy trên tàn vẽ cảnh viễn sơn cận thủy, vài cây liễu rủ, một bức thủy mặc giản dị nhưng phong nhã. Bên cạnh bức họa có đề bảy chữ: “Tà phong tế vũ bất tu qui”¹.

Những chiếc dù làm ở Hàng Châu đều có vẽ vời viết chữ, trước nay đều thế cả, không lấy gì làm lạ. Tranh vẽ và chữ viết của thợ làm dù, cũng không khác gì đồ sứ ở đất Giang Tây, ít nhiều thể nào cũng có vẻ hàng buôn bán. Thế nhưng thư họa trên chiếc dù nhỏ này lại thật tinh vi tuy bảy chữ viết kia nét ẻo lả hơi thiếu kinh lực, hẳn là do con nhà khuê tú viết nên, nhưng vẫn toát ra vẻ thanh lệ thoát tục.

¹ Gió hiu hiu, mưa lất phất thì chẳng phải về nhà ý nói cái dù này có thể giúp người tránh được gió mưa nhỏ.

Trương Thúy Sơn nghiêng đầu ngắm những nét bút trên chiếc dù nhưng chân vẫn không ngừng, nào ngờ trước mặt có một cái rãnh nhỏ, chân trái vẫn bước tới đập vào chỗ không. Nếu như người thường, bước hụt đó không thể nào không ngã bổ chửng. Thế nhưng chàng biến chiêu thật nhanh, chân phải lập tức đá về phía trước, thân mình dĩ nhiên vọt lên, nhẹ nhàng xảo diệu rơi qua bờ rãnh bên kia. Trên thuyền thiếu nữ kêu lên:

- Giỏi lắm.

Trương Thúy Sơn quay đầu nhìn ra, thấy nàng đầu đội một chiếc nón lá, đứng ở đầu thuyền, gió mưa thổi tới phiêu phiêu, chẳng khác gì nàng tiên đang cưỡi trên đầu sóng.

Thiếu nữ nói:

- Nét vẽ, chữ viết trên chiếc dù, liệu có lọt được vào mắt Trương tướng công chăng?

Trương Thúy Sơn đối với nét vẽ không quan tâm lắm, chỉ lưu tâm đến thư pháp, nói:

- Nét bút theo lối viết của Vệ phu nhân² trên Danh Cơ Thiếp, bút tuy dứt nhưng ý vẫn liền, bút tuy ngắn nhưng ý vẫn dài, quả là phô diễn được cái khéo léo của trâm hoa, tả vận.³

Thiếu nữ thấy chàng nhận ra tự thể của mình, trong lòng vui lắm, nói:

- Trong bảy chữ có chữ “bất” viết kém nhất.

Trương Thúy Sơn nhìn kỹ, nói:

- Chữ bất đó viết rất tự nhiên, dẫu rằng không kín đáo khác hẳn sáu chữ kia, dư vận bất tận, khiến càng nhìn càng không biết chán.

Cô gái nói:

- Vậy ư. Tôi cảm thấy chữ này hơi khác, nhưng không nhìn ra có điểm gì không phải, nay tướng công nói ra, mới hiểu được.

Chiếc thuyền cô gái đang đi thuận dòng trôi xuôi, Trương Thúy Sơn cũng ở trên bờ đi theo, hai người nói chuyện thư pháp, một hỏi một đáp, không để ý mà đã đi cả dặm. Lúc đó trời đã tối, mặt hai người nhìn nhau không còn rõ nữa. Thiếu nữ bỗng nói:

- Văn quân nhất tịch thoại, Thắng độc thập niên thư⁴. Đa tạ Trương tướng công chỉ điểm, giờ xin từ biệt.

² con của Vệ Hằng đời Tấn (có chỗ chép là em gái) vợ của Lý Củ nên còn gọi là Lý phu nhân, có tài viết theo lối chữ lệ là thầy dạy cho Vương Hi Chi về phép viết chữ.

³ Phép cắm hoa, hoa nọ đỡ cho hoa kia, và phép gieo vần, vần nọ liền với vần kia, ý nói chữ nọ liền với chữ kia không đứt đoạn.

Nàng giơ tay lên, người lái thuyền ở phía sau lập tức giương buồm, từ từ kéo lên cao. Buồm gặp gió, chiếc thuyền đi nhanh hơn, Trương Thúy Sơn thấy chiếc thuyền xa dần, trong lòng cảm thấy bồi hồi. Bỗng chàng nghe tiếng nàng vọng lại từ xa:

- Tôi họ An ... mai này có dịp, sẽ lại thỉnh giáo tướng công thêm ...

Trương Thúy Sơn nghe thấy nàng nói ba chữ : “Tôi họ An”, giật mình kinh hãi: “Đô Đại Cẩm từng nói là, người nhờ y hộ tống Du tam ca, là một thư sinh tướng mạo đẹp đẽ, tự xưng họ An, hay chính là cô gái này mặc giả trai?”.

Nghĩ như thế, chàng không còn hiềm gì nam nữ, đề khí đuổi theo. Tuy chiếc thuyền buồm kia chạy nhanh, nhưng Trương Thúy Sơn thi triển khinh công, chẳng mấy chốc đã đuổi kịp, lớn tiếng gọi:

- An cô nương, cô có biết Du tam ca Du Đại Nham của tôi không?

Thiếu nữ đó quay đầu lại, nhưng không trả lời. Trương Thúy Sơn tựa như có nghe một tiếng thở dài, nhưng vì người ở trên bờ, người tại dưới thuyền, nên nghe không rõ, không biết có phải cô gái thở dài hay không.

Trương Thúy Sơn lại nói tiếp:

- Trong lòng tôi có biết bao nhiêu điều không hiểu, xin cô cho biết.

Cô gái đáp:

- Việc gì phải nhất định hỏi cho ra?

Trương Thúy Sơn nói:

- Ủy thác Long Môn tiêu cục hộ tống Du tam ca của tôi đến đất Ngạc, có phải là An cô nương chăng? Cái ân đức đó, phải có khi báo đáp.

Thiếu nữ nói:

- Ân ân oán oán, thật là khó nói.

Trương Thúy Sơn nói tiếp:

- Du tam ca của tôi đến chân núi Võ Đương, lại bị người ta hạ độc thủ, An cô nương có biết không?

Cô gái lại nói:

- Tôi thật quả không vui, rất tiếc về chuyện đó.

Hai người một hỏi, một đáp, gió mỗi lúc một mạnh, chiếc thuyền buồm đi mỗi lúc một nhanh. Trương Thúy Sơn nội lực thâm hậu, trước sau vẫn đi ngang với chiếc thuyền, không chậm hơn chút nào. Thiếu nữ đó nội lực không bì được với Trương Thúy Sơn nhưng mỗi câu mỗi chữ đều nghe được rõ ràng.

Sông Tiền Đường càng về hạ lưu, mặt sông càng rộng, gió nhẹ mưa phùn đã dần dần biến thành cuồng phong bạo vũ. Trương Thúy Sơn hỏi:

⁴ cùng chàng nói chuyện một đêm, còn hơn là đọc sách mười năm

- Tối hôm qua mấy mươi người của Long Môn tiêu cực bị giết chết, do ai hạ thủ, cô nương có biết không?

Cô gái nói:

- Tôi đã nói với Đô Đại Cẩm, phải hộ tống Du tam hiệp đến núi Võ Đường cho chu đáo, nên như đường đi có nửa phần sai sót ...

Trương Thúy Sơn tiếp:

- Cô sẽ giết hết tất cả tiêu cực, dù con gà con chó cũng không còn.

Cô gái nói:

- Đúng thế. Y bảo hộ Du tam hiệp không đến nơi đến chốn, đó là y tự rước họa vào thân, còn trách gì ai được nữa?

Trương Thúy Sơn thấy lạnh trong lòng, nói:

- Trong tiêu cực có bao nhiêu nhân mạng, đều do ... do ...

Cô gái nói:

- Đều do tôi giết cả.

Trương Thúy Sơn tai bỗng ù đi, chàng không sao ngờ được người con gái kiều mị như hoa kia lại là hung thủ giết người không chớp mắt, một lúc sau, mới nói:

- Còn ... còn hai hòa thượng của chùa Thiếu Lâm thì sao?

Thiếu nữ đáp:

- Cũng chính tôi giết. Tôi vốn không muốn cùng phái Thiếu Lâm kết oán cừu, nhưng bởi vì họ dùng ám khí tẩm độc đả thương tôi trước, thành thử không tha được.

Trương Thúy Sơn nói:

- Thế sao.. thế sao bọn họ lại đổ cho tôi?

Người con gái cười khúc khích mấy tiếng, nói:

- Cái đó là do tôi sắp đặt đấy.

Trương Thúy Sơn lửa giận bốc lên, lớn tiếng nói:

- Cô sắp đặt để cho họ tưởng là tôi ư?

Thiếu nữ yêu kiều mỉm cười:

- Chính thế.

Trương Thúy Sơn giận dữ:

- Tôi với cô nương không thù không oán, sao lại làm thế ?

Cô gái giơ tay áo phẩy một cái, cúi đầu đi vào trong khoang thuyền. Đến nước này, Trương Thúy Sơn không thể nào không hỏi cho ra nhẽ, nhưng thấy chiếc thuyền buồm cách xa bờ đến mấy trượng, không cách gì có thể nhảy lên được. Trong cơn cuồng nộ, chàng giơ chưởng đánh mạnh vào một cây phong ở bên bờ sông, lách cách mấy tiếng, đã gãy xuống hai cành lớn.

Chàng vận sức ném một cành ra giòng nước, tay trái cầm cành cây kia, chân phải điểm một cái, nhảy ra giữa sông. Chân trái vừa chạm vào cành cây liền mượn sức, nhảy về phía trước. Trong khi còn đang ở trên không, chàng ném cành cây còn lại ra, vừa rơi xuống, chân phải lại điểm vào cành cây một cái, mượn sức lần nữa, nhảy vọt lên đầu thuyền, lớn tiếng nói:

- Cô ... cô sắp đặt cách nào ?

Trong khoang thuyền lúc này tối mò, không một tiếng động. Trương Thúy Sơn toan tiến vào, nhưng trong cơn thịnh nộ vẫn còn tự chế, nghĩ thầm:

- Nếu ta tiến vào trong khoang thuyền của phụ nữ, e rằng vô lễ.

Chàng còn đang phân vân, bỗng thấy ánh lửa lóe lên, bên trong đã thắp một ngọn nến. Thiếu nữ nói:

- Xin mời vào trong này.

Trương Thúy Sơn sửa lại mũ áo, gấp dù lại, tiến vào khoang thuyền, bỗng nhiên sững người. Trong thuyền ngồi một thiếu niên thư sinh, khăn vuông, áo xanh, tay cầm quạt phe phẩy, thần thái cực kỳ tiêu sái. Trong khoảnh khắc cô gái đã cải nam trang, nếu nhìn thoáng qua, hình thù mặt mũi trông chẳng khác gì Trương Thúy Sơn.

Chàng hỏi cô sắp đặt cách nào khiến cho các nhà sư chùa Thiếu Lâm tưởng lầm là mình, thiếu nữ chỉ cải trang, không cần trả lời, khiến chàng hiểu ngay, trong khi trời tối, ai cũng tưởng hai người là một, thảo nào Tuệ Phong và Đô Đại Cầm nhất định đồ riệt cho chàng đã hạ độc thủ.

Thiếu nữ giơ cây quạt xếp chỉ chỗ đối diện, nói:

- Trương ngũ hiệp, xin mời ngồi.

Nàng cầm chiếc ấm trà nhỏ nhắn lên rót một ly, đưa đến trước mặt, nói:

- Hàn dạ khách lai trà đương tửu⁵. Trong thuyền không có rượu, không khỏi làm giảm cái thanh hứng của Trương ngũ hiệp.

Cách nàng rót và mời trà rất mực nho nhã khiến cho lửa giận của Trương Thúy Sơn không sao phát ra được, chỉ đành khom mình nói:

- Đa tạ.

Thiếu nữ thấy chàng quần áo ướt đầm, nói:

- Trong thuyền có quần áo, trời mùa xuân lạnh cóng, Trương ngũ hiệp ra sau thuyền thay đi.

Trương Thúy Sơn lắc đầu:

⁵ Đêm lạnh khách đến đem trà ra đãi thay rượu. Đây là câu đầu của bài thơ tứ tuyệt: Hàn dạ khách lai trà đương tửu, Trúc lô thang phí hỏa sơ hồng. Tầm thường nhất dạng song tiền nguyệt, Tài hữu mai hoa tiện bất đồng. (Đêm lạnh trà ngon thay rượu quý, Lửa vừa mới bén nước đang sôi. Ánh trăng trước cửa càn đơn lẻ, Hay muốn thay hoa chúc ngâm ngùi)

- Không cần

Nói rồi ám vận nội công, một luồng hơi ấm từ đan điền xông lên, toàn thân nóng bừng, nước trên y phục dần dần bốc hơi đi hết. Cô gái nói:

- Nội công phái Võ Đường đứng đầu võ lâm, tiểu muội mời Trương ngũ hiệp thay áo, quả thực không biết trời cao đất dày là gì.

Trương Thúy Sơn nói:

- Cô nương ở môn phái nào, có thể cho biết được chăng?

Nghe Trương Thúy Sơn hỏi câu đó, thiếu nữ nhìn qua song cửa, trong đầu mi gợn lên một nét buồn. Trương Thúy Sơn thấy thần sắc nàng có điều u uất, không tiện gặng hỏi, một lúc sau nhin không nổi, mới nói:

- Du tam ca của tôi bị kẻ nào làm hại, mong cô nương cho biết.

Cô gái đáp:

- Chẳng cứ gì Đô Đại Cẩm nhìn lầm, mà chính tôi cũng sai nốt. Tôi vẫn nghĩ Võ Đường thất hiệp phong tư anh sáng, có lý nào lại là những người thô lỗ táo tợn như thế.

Trương Thúy Sơn thấy nàng không trả lời câu hỏi của mình, nhưng lại nói “phong tư anh sáng”, hiển nhiên ngay tận mặt tán dương phong thái mình, trong lòng rộn ràng, hai má nóng bừng, nhưng không hiểu nàng nói thế là có ý gì.

Thiếu nữ thở dài một tiếng, đột nhiên vén tay áo bên trái lên, lộ ra cánh tay trắng muốt như ngọc. Trương Thúy Sơn vội vàng cúi xuống, không dám nhìn. Thiếu nữ lại nói:

- Ngũ hiệp có nhận ra ám khí này không ?

Trương Thúy Sơn thấy cô ta nói đến “ám khí”, mới dám ngẩng lên, thấy trên cánh tay bên trái của cô gái có cắm ba mũi cương tiêu nho nhỏ màu đen, làn da nàng trắng như tuyết, chỗ trúng tiêu lại đen như mực. Ba mũi tiêu đó ở cán đều khắc hình hoa mai, thân tiêu bất quá chỉ dài độ một tấc rưỡi, nhưng đã ngấp vào thịt đến một tấc rồi. Trương Thúy Sơn giật mình kinh hãi, đứng ngay dậy, kêu lên:

- Đây là mai hoa tiêu của phái Thiếu Lâm, sao ... sao lại màu đen thế này ?

Thiếu nữ nói:

- Đúng thế. Chính là mai hoa tiêu của phái Thiếu Lâm, trên mũi tiêu có tẩm chất độc.

Cánh tay của nàng trắng muốt trên có cắm ba ngọn tiểu tiêu, dưới ánh nến lung linh chiếu vào trông đẹp bội phần. Cảnh tượng đó vừa làm rung động lòng người, vừa có vẻ thần bí ghê sợ, chẳng khác gì một trương Tuyên chỉ⁶ ai nhỏ trên đó ba giọt mực.

⁶ Giấy làm ở Tuyên châu là một loại danh phẩm

Trương Thúy Sơn nói:

- Phái Thiếu Lâm là danh môn chính phái, trên ám khí không đời nào lại tẩm chất độc, thế nhưng những đóa mai hoa tiêu này, trừ đệ tử phái Thiếu Lâm ra, chưa nghe có môn phái nào, nhân vật nào biết dùng cả. Cô nương trúng tiêu đã bao lâu rồi ? Mau tìm cách giải độc gấp.

Cô gái thấy chàng thần sắc tỏ ra hết sức quan thiết, nói:

- Trúng tiêu cũng đã hơn hai mươi ngày, nhưng độc tính bị tôi dùng thuốc chặn lại, nhất thời chưa lan ra ngoài, nhưng có điều là ba ngọn tiêu này không thể nhổ ra được, vì sợ một khi rút ra, độc tính sẽ theo máu mà lan ra khắp nơi.

Trương Thúy Sơn nói:

- Trúng tiêu đã hai mươi ngày mà chưa lấy ra, e rằng ... e rằng sau này trị lành rồi, trên da sẽ có ... sẽ có sẹo lớn.

Kỳ thực chàng định nói rằng : “e rằng độc tính ở trong cơ thể quá lâu, cánh tay này phải phế bỏ”.

Cô gái nước mắt doanh tròn, buồn bã nói:

- Tôi cũng đã hết sức để ... hôm qua, lúc ban chiều tìm kiếm thuốc giải trong người những nhà sư chùa Thiếu Lâm ... ôi, cánh tay này chắc hỏng mất.

Nói rồi nàng từ từ bỏ tay áo xuống. Trương Thúy Sơn trong ngực bỗng thấy nóng ran, nói:

- Ân cô nương, cô có tin tưởng ở tôi không? Tại hạ nội lực tuy thô thiển, nhưng tin rằng có thể giúp cô nương trục được chất độc trong cánh tay ra.

Thiếu nữ nhoẻn một nụ cười, lộ ra chút núm đồng tiền trên má, dường như trong lòng vui sướng lắm, nhưng rồi lại nói ngay:

- Trương ngũ hiệp, trong bụng ông có rất nhiều điều chưa rõ, để tôi nói cho mình bạch trước, miễn cho sau khi giúp tôi rồi lại đâm hối hận.

Trương Thúy Sơn khẳng khái nói:

- Trị bệnh cứu người, là chuyện phải làm của chúng tôi, sao lại còn hối hận?

Cô gái nói:

- Dẫu sao cũng đã giữ được hai mươi ngày rồi, trong chốc lát không có gì đáng ngại. Để tôi nói ông nghe, sau khi tôi gửi Du tam hiệp cho Long Môn tiêu cục, chính mình cũng đi theo phía sau tiêu đội, trên đường quả nhiên có mấy kẻ định hạ thủ Du tam hiệp, nhưng đều bị tôi bí mật đánh bại cả, nực cười cho Đô Đại Cẩm cứ như trong giấc mơ.

Trương Thúy Sơn chấp tay nói:

- Đại ân đại đức của cô nương, tử đệ phái Võ Đang chúng tôi cảm kích vô cùng.

Cô gái lạnh lùng đáp:

- Ông không phải tạ ơn tôi, chỉ sợ sau ông lại hận tôi không kịp thôi.

Trương Thúy Sơn ngẩn người, không hiểu tại sao. Thiếu nữ nói tiếp:

- Trên đường đi tôi thay đổi nhiều loại trang phục, có lúc mặc như nông phu, có lúc lại như nhà buôn, đi xa xa ở sau tiêu đội, đâu ngờ đến chân núi Võ Đường lại sinh chuyện rắc rối.

Trương Thúy Sơn nghiêng răng nói:

- Sáu tên ác tặc đó, cô nương có chính mắt nhìn thấy không? Chỉ giận Đô Đại Cẩm mù mù mờ mờ, không nói được lai lịch của sáu tên giặc đó.

Cô gái thở dài một tiếng, nói:

- Không những tôi trông thấy họ, lại còn giao đấu với họ nữa kìa. Nhưng tôi cũng mù mù mờ mờ, không nói được lai lịch bọn họ.

Nàng cầm chén trà lên, nhấp một ngụm, nói:

- Hôm đó tôi thấy sáu tên đó từ trên núi Võ Đường xuống đón, Đô Đại Cẩm cùng với họ chào hỏi, gọi là “Võ Đường lục hiệp”, sáu người đó cũng mặc nhiên không phủ nhận. Tôi đứng xa xa nhìn, thấy bọn họ tiếp lấy cỗ xe lớn chở Du tam hiệp, nghĩ rằng mọi việc thế là xong, nên dừng ngựa bên đường, nhường cho Đô Đại Cẩm và cả đoàn đi qua. Thế nhưng ngay lúc đó, trong bụng nảy ra một nghi vấn lớn: “Võ Đường thất hiệp là huynh đệ đồng môn, tình như cốt nhục, Du tam hiệp bị thương nặng, cả bọn đáng lẽ phải ào cả lên, xem xét thương thế của y mới phải. Thế nhưng chỉ có một người đến cỗ xe nhìn vào, còn lại những người kia không lý gì tới, trái lại còn có vẻ vui mừng, kêu la om sòm, giục xe chạy đi, việc đó không hợp với nhân tình”.

Trương Thúy Sơn gật đầu:

- Cô nương tinh tế lắm, nghi vậy thật là đúng.

Thiếu nữ nói tiếp:

- Tôi càng nghĩ càng thấy không phải, vội vàng giục ngựa đuổi theo, quát hỏi tính danh bọn họ. Sáu tên đó nhân lực cũng không kém, vừa gặp mặt biết ngay tôi là đàn bà. Tôi trách họ sao dám mạo danh Võ Đường lục hiệp, cướp lấy Du tam hiệp ắt có dạ bất lương. Hai bên lời qua tiếng lại, tôi bèn xông lên động thủ. Trong sáu người đó có một tên gầy gò, tuổi chừng ba mươi ra đấu với tôi, một tên đạo sĩ đứng bên trông chừng, còn bốn tên kia đánh chiếc xe đi. Tên gầy gò đó bản lĩnh khá lắm, đánh ba mươi hiệp mà tôi không thắng nổi y, đột nhiên gã đạo nhân tay trái vung ra, tôi thấy bả vai tê chồn, vô thanh vô tức trúng ba mũi mai hoa tiêu, tay tôi lập tức ngứa ngáy. Tên gầy gò ăn nói vô lễ, toan bắt sống tôi, tôi ném lại cho hắn ba mũi ngân châm, thế mới thoát được.

Nói đến đây, má nàng hơi đỏ lên, ắt là tên gầy gò kia thấy nàng là một thiếu nữ mỹ mạo cô thân, nên giở giọng hỗn hào.

Trương Thúy Sơn trầm ngâm, nói:

- Mai hoa tiêu này dùng tay trái ném ư ? Sao môn hạ Thiếu Lâm lại có đạo nhân, có lẽ họ cải trang đó.

Cô gái mỉm cười:

- Đạo sĩ giả làm hòa thượng thì phải cạo đầu, hòa thượng giả làm đạo sĩ thì dễ hơn nhiều, chỉ cần đội mũ là xong.

Trương Thúy Sơn gật đầu. Cô gái nói tiếp:

- Tôi trong lòng thấy có điều không xong, nhưng địch không lại gã gầy gò đó, gã đạo nhân xem chừng còn lợi hại hơn nhiều, huống chi bọn họ tất cả đến sáu người ? Thật không còn cách nào khác.

Trương Thúy Sơn mở mồm định nói, nhưng cố nhịn được. Cô gái nói:

- Tôi biết ngũ hiệp định hỏi: “Sao tôi không lên núi Võ Đang nói rõ ràng đầu đuôi mọi việc?” phải không nào? Tôi đâu có lên núi Võ Đang được, nếu như tự tôi có thể lộ diện, hà tất phải nhờ Đô Đại Cẩm đưa món tiêu hàng đó đi. Tôi bàng hoàng vô kể, đang đi đường thì gặp ông nói chuyện với bọn Đô Đại Cẩm. Sau đó thấy ông chạy đi kiếm Du tam hiệp, tôi nghĩ rằng Võ Đang thất hiệp đã đứng ra lo vụ này rồi, không cần phải tôi xen vào nữa. Với cái tài nghệ nhỏ nhặt của tôi, có giúp cũng không giúp được bao nhiêu. Lúc đó tôi lo gấp chuyện giải được, nên lập tức theo hướng đông trở về, không biết Du tam hiệp về sau ra sao nữa ?

Trương Thúy Sơn mới kể lại cho cô gái nghe việc Du Đại Nham bị người ta hạ độc thủ như thế nào. Thiếu nữ thở dài một tiếng, làn mi hơi rung động, nói:

- Cũng mong sao Du tam hiệp người lành được trời giúp, về sau có thể chữa khỏi, nếu không ... nếu không ...

Trương Thúy Sơn thấy nàng giọng thành khẩn, trong lòng cảm kích, nói:

- Đa tạ lòng tốt của cô nương.

Nói đến đây chàng rưng rưng nước mắt. Thiếu nữ lắc đầu, nói:

- Tôi về đến Giang Nam, nhờ người ta xem cái mai hoa tiêu, có người nhận ra là độc môn ám khí của phái Thiếu Lâm, nói là trừ phi có được giải dược của chính người phát xạ ám khí ra, nếu không độc tính khó mà trừ được. Phủ Lâm An này ngoài Long Môn tiêu cục ra đâu có ai khác thuộc phái Thiếu Lâm? Vì thế đang đêm tôi lẻn vào tiêu cục, muốn bức bách họ phải đưa giải dược, nào ngờ họ đã không cho, còn mai phục nhân mã, tôi vừa vào đến cửa đã lập tức ra tay hạ độc thủ.

Trương Thúy Sơn hừ một tiếng, trầm ngâm đáp:

- Cô nói cô cố ý an bài, để cho họ tưởng là tôi?

Cô gái vẻ mặt bên lên, cúi đầu, nói nhỏ:

- Tôi thấy ngũ hiệp ra phố mua một bộ áo khăn, thấy mặc như thế thật là ... thật là dễ nhìn, nên tôi cũng mua một bộ.

Trương Thúy Sơn nói:

- Thì ra thế. Có điều cô vừa ra tay đã giết mấy chục mạng người, không khỏi quá ư tàn ác, người trong tiêu cục có oán thù gì với cô đâu.

Cô gái sầm mặt xuống, cười khẩy đáp:

- Ngũ hiệp định dạy dỗ tôi đấy à? Năm nay tôi đã mười chín tuổi rồi, chưa từng nghe ai dạy dỗ cả. Trương ngũ hiệp đại nhân đại nghĩa, vậy mời ông đi về. Thuyền này toàn là người tàn ác, đâu dám mong kết giao với ông.

Trương Thúy Sơn bị cô ta nói một trận, khiến cho mặt đỏ bừng, đứng bật dậy toan ra khỏi thuyền, nhưng lại chợt nhớ ra đã hứa giúp cô ta trị thương, nên nói:

- Mời cô nương vén tay áo lên.

Đôi mày ngài của cô gái hơi nhướng lên, nói:

- Ngũ hiệp thích mắng người khác, tôi không cần ông trị cho tôi nữa.

Trương Thúy Sơn nói:

- Vết thương của cô trên cánh tay dai dẳng đã lâu, để thêm nữa chỉ sợ ... chỉ sợ chất độc phát ra càng thêm khó chữa.

Cô gái hậm hực đáp:

- Có chết cũng không sao, cái đó cũng là do ngũ hiệp hại tôi.

Trương Thúy Sơn lấy làm lạ, nói:

- Hừ, đó là tên ác tặc của phái Thiếu Lâm bắn ám khí vào cô, chứ tại hạ đâu có liên quan gì?

Thiếu nữ đáp:

- Nếu như tôi không bôn ba nghìn dặm hộ tống Du tam sư ca của ngũ hiệp lên núi Võ Đang thì liệu tôi có gặp sáu tên ác tặc đó không? Sáu tên đó cướp Du tam ca của ông, nếu tôi cứ sống tay đứng ngoài nhìn, tay tôi có trúng tiêu không? Nếu như ngũ hiệp tới nhanh một bước, giúp tôi một tay, liệu tôi có trúng tiêu không?

Trừ hai câu cuối có vẻ cường từ đoạt lý, những câu khác nghe cũng hợp tình. Trương Thúy Sơn chấp tay đáp:

- Đúng thế, tại hạ giúp cô nương trị thương, chỉ mới báo lại một chút ân đức của cô thôi.

Cô gái nghiêng đầu nói:

- Thế ngũ hiệp đã nhận mình sai chưa?

Trương Thúy Sơn hỏi lại:

- Tại hạ nhận sai cái gì?

Thiếu nữ đáp:

- Ngũ hiệp nói tôi độc ác, câu nói đó sai đó. Bọn hòa thượng chùa Thiếu Lâm, Đô Đại Cầm và người trong Long Môn tiêu cục đều đáng giết cả.

Trương Thúy Sơn lắc đầu:

- Tuy cô nương trúng độc ở cánh tay, nhưng cũng vẫn còn có thể cứu chữa. Tam sư ca của tôi thân thụ trọng thương, nhưng cũng chưa chết, mà dù không trị được chẳng nữa, mình cũng chỉ đi kiếm kẻ gây ra tội ác, chứ giết mấy chục mạng người, điều đó không hợp lý chút nào.

Cô gái nường đôi lông mày đẹp lên, hỏi:

- Thế ra ngũ hiệp nói tôi giết lầm người ư? Thế người phát xạ mai hoa tiêu đã thương tôi không phải người của phái Thiếu Lâm ư? Long Môn tiêu cục không phải thuộc phái Thiếu Lâm ư?

Trương Thúy Sơn nói:

- Môn đồ của phái Thiếu Lâm ở khắp mọi nơi, có hàng nghìn hàng vạn, tay cô nương trúng ba mũi tiêu, không lẽ giết hết môn hạ đệ tử của chùa Thiếu Lâm sao?

Cô gái cãi không lại, bất thần giơ bàn tay phải, đập xuống cánh tay trái, đánh ngay vào nơi ba mũi tiêu. Cái vỗ đó khiến cho ba ngọn tiêu ngập sâu vào thịt, thương thế càng nặng thêm.

Trương Thúy Sơn không ngờ tâm tính cô ta lại quái dị đến thế, một lời không hợp, lập tức dùng trọng thủ tàn hại thân thể chính mình. Cô ta đối với mình còn như thế, việc ra tay giết người khác cũng đâu lạ lòng gì. Chàng toan ngăn lại nhưng không kịp nữa, vội nói:

- Cô ... cô sao tự làm khổ mình như thế?

Chỉ thấy tay áo cô ta máu bầm thấm ra, Trương Thúy Sơn biết rằng tiêu thương trở nên trầm trọng, nội lực cô ta không đủ sức ngăn trở máu độc chạy lên, nếu không cứu ngay, lập tức nguy đến tính mệnh. Chàng đưa tay trái ra nắm lấy tay trái cô, tay phải vén tay áo cô gái lên.

Bỗng nghe đằng sau có người quát:

- Cuồng đồ không được vô lễ.

Nghe vù một tiếng, người đó đã vung đao chém xuống lưng chàng. Trương Thúy Sơn biết rằng người lái thuyền ra tay nhưng sự tình khẩn cấp, không thể giải thích, nên đá ngược lại sau, đá y văng ra ngoài.

Cô gái lại nói:

- Tôi không cần ngũ hiệp cứu, tôi tự mình muốn chết, đâu có liên quan gì đến ông?

Nói rồi nghe chát một tiếng, đã thẳng tay tát Trương Thúy Sơn một cái. Cô ta ra tay thật nhanh, chàng không phòng bị, vội vàng bỏ tay cô ta ra. Cô gái mặt sầm xuống, nói:

- Ông đi lên bờ đi, tôi nói lần nữa là tôi không muốn thấy ông nữa.

Trương Thúy Sơn bị cô ta đánh một cái khiến cho chàng vừa thẹn, vừa tức, nói:

- Được rồi, tôi chưa bao giờ gặp một cô gái vô lễ như cô.

Nói rồi quay mình đi ra đầu thuyền. Thiếu nữ cười khẩy nói:

- Ông chưa thấy, thì hôm nay được thấy đó.

Trương Thúy Sơn cầm một miếng ván lên, định vút xuống sông, làm bàn đạp để lên bờ, nhưng chợt nghĩ lại:

- Nếu ta bỏ đi, thế nào tính mệnh cô ta cũng không còn.

Chàng cố dằn cơn giận, đi vào trong khoang, nói:

- Cô đánh tôi một cái, tôi không thèm chấp cái cách nói năng không đâu vào đâu của cô, mau vén tay áo lên, cô có muốn sống hay không nào?

Cô gái giận dữ đáp:

- Tôi muốn sống hay muốn chết, có liên quan gì đến ông đâu?

Trương Thúy Sơn nói:

- Cô bôn ba nghìn dặm đưa tam ca của tôi đi, ớn đó không thể không báo đáp.

Cô gái cười khẩy:

- Hay nhỉ, hóa ra ông chỉ muốn thay mặt tam ca của ông để trả nợ đấy thôi. Nếu tôi không hộ tống tam ca của ông, tôi bị thương có nặng hơn nữa, ông thấy chết cũng mặc kệ phải không?

Trương Thúy Sơn sững người, nói:

- Chưa hẳn như vậy.

Bỗng thấy cô gái co ro, thân mình hơi run, hẳn là độc tính đang xông lên, chàng vội nói:

- Mau vén tay áo lên, bộ cô muốn đem tính mệnh của mình làm trò đùa sao.

Cô gái nghiêng rằng:

- Ông không nhận sai, tôi không chịu cho ông cứu.

Gương mặt cô vốn dĩ trắng trẻo, lúc này vừa giận vừa sợ, lại càng thêm đáng thương. Trương Thúy Sơn thở dài, đáp:

- Được rồi, cứ coi như tôi nói sai, cô giết người không sai chút nào.

Cô gái nói:

- Thế chưa được, sai là sai, sao lại cái gì coi như hay không coi như. Tại sao ông thở dài rồi mới nhận sai, rõ ràng không phải thành tâm thành ý rồi.

Trương Thúy Sơn thấy việc cứu người là cấp bách, không phải lúc hơn thua đôi co với cô ta, lớn tiếng nói:

- Hoàng thiên ở trên, giang thần ở dưới, tôi là Trương Thúy Sơn hôm nay thành tâm thành ý, nhận là đã không phải với Ân ... Ân ...

Nói đến đây chàng ngừng lại, cô gái nói:

- Ân Tố Tố.

Trương Thúy Sơn nói tiếp:

- Ồ, nhận đã không phải với Ân Tố Tố cô nương.

Ân Tố Tố mừng lắm, nhoẻn một nụ cười, nhưng chân bỗng nhuyễn ra, ngồi phịch xuống ghế. Trương Thúy Sơn vội móc bình thuốc trong bọc, lấy ra một viên Thiên Tâm Giải Độc Đơn đưa cho cô uống. Chàng cuộn tay áo lên, thấy một nửa cánh tay cô ta đã tím bầm, hắc khí chạy lên thật nhanh. Trương Thúy Sơn đưa tay trái ra nắm cánh tay trên, hỏi:

- Cô thấy thế nào?

Ân Tố Tố nói:

- Ngực thấy khó thở lắm. Ai bảo ngũ hiệp không nhận sai sớm hơn? Nếu tôi có chết, đều do ông hại tôi đó.

Trong tình cảnh này, Trương Thúy Sơn chỉ còn có nước dịu giọng an ủi cô ta:

- Đừng gượng lại, cô cứ để yên, toàn thân lỏng ra, đừng vận khí một chút nào, cứ tưởng như đang ngủ vậy.

Ân Tố Tố lờm chàng:

- Thì cứ coi như tôi chết rồi đi.

Trương Thúy Sơn nghĩ thầm: “Đến nước này mà cô ả này còn ngang ngược điều ác như thế, sau này không biết ai làm chồng cô sẽ khổ cả đời”.

Nghĩ đến đó, chàng bỗng thấy trong lòng rung động, mặt nóng bừng, sợ rằng Ân Tố Tố biết được ý nghĩ của mình, nên liếc trộm cô ta một cái. Chỉ thấy nàng hai má đỏ bừng, đầy vẻ thẹn thùng, không biết nàng đang nghĩ chuyện gì. Hai người ánh mắt gặp nhau, không hẹn mà cùng quay đầu sang hướng khác.

Ân Tố Tố bỗng hạ giọng nói nhỏ:

- Trương ngũ ca, em nói không biết khinh trọng, lại ra tay đánh anh, anh ... đừng giận em nhé.

Trương Thúy Sơn thấy cô bất ngờ đổi giọng, từ Trương ngũ hiệp đổi sang thành Trương ngũ ca, tim bỗng đập thành thịch, vội vàng hít một hơi dài, thu nhiếp tâm thần,

một luồng hơi ấm từ đan điền dâng lên, kinh đạo dẫn vào hai cánh tay, nắm chặt lấy hai bên trên dưới vết thương.

Một lát sau, trên đỉnh đầu Trương Thúy Sơn tỏa ra một làn hơi trắng, đủ biết chàng đã sử dụng toàn lực, hơi mồ hôi bốc lên. Ân Tố Tố trong lòng cảm kích, biết là đây là lúc khẩn yếu quan đầu trong việc trị độc, sợ làm phân tâm, nên nhắm mắt không dám nói chuyện với chàng nữa. Bỗng nghe bụp một tiếng, một chiếc mai hoa tiêu đã từ cánh tay bắn ra, văng xa cả trượng, tiếp theo một vòi máu đen từ vết thương phun ra, dần dần biến thành màu đỏ. Sau đó chiếc tiêu thứ hai cũng bị nội lực của Trương Thúy Sơn đẩy ra ngoài.

Ngay lúc đó, bỗng nghe trên mặt sông có người cao giọng nói lớn:

- Ân cô nương có ở đó không? Chu Tước Đàn đàn chủ xin tham kiến.

Trương Thúy Sơn hơi lấy làm lạ, nhưng đang lúc vận lực gấp gáp, nên không để ý. Người đó lại gọi lần nữa, rồi nghe gã lái thuyền kêu lên:

- Ở đây có một tên ác nhân, muốn hại Ân cô nương, Thường đàn chủ mau đến cứu.

Người trên chiếc thuyền kia quát lên:

- Ác tặc không được vô lễ, người chỉ cần đứng đến một chiếc lông măng của Ân cô nương, thì người sẽ bị lăng trì hàng nghìn vạn nhát.

Người đó tiếng như chuông đồng, trên mặt sông kêu la vang dội, thật là uy mãnh.

Ân Tố Tố mở mắt ra, nhìn Trương Thúy Sơn mỉm cười, như muốn xin lỗi sự hiểu lầm này. Chiếc tiêu thứ ba bị nàng đánh xuống, đâm vào thịt rất sâu, Trương Thúy Sơn liền tiếp vận ba lần lực đạo, nhưng vẫn không bắn được ra ngoài. Bỗng nghe tiếng gầm chèo thật gấp, chiếc thuyền kia đã đến thật gần, Trương Thúy Sơn thấy thuyền chao đi một cái, có người đã nhảy qua, nhưng chàng còn đang bận dùng sức nên không lý tới.

Người kia vừa vào đến khoang thuyền, thấy Trương Thúy Sơn hai tay nắm chặt cánh tay Ân Tố Tố, đâu có ngờ chàng đang vận công liệu thương, trong cơn giận dữ, đánh ngay một chưởng vào hậu tâm Trương Thúy Sơn, đồng thời quát lên:

- Ác tặc còn chưa buông tay ra ư?

Trương Thúy Sơn không cách gì giơ tay ra đỡ, hít một hơi, giờ lưng chịu cho y đánh một chưởng. Chỉ nghe bùng một tiếng, luồng lực đạo đó thật mạnh, giáng một cách đích đáng ngay giữa lưng chàng. Trương Thúy Sơn đã thâm đắc tinh yếu của nội công phái Võ Đang, toàn thân không động, mượn lực chế ngự lực, dẫn luồng lực đạo trầm trọng đó vào gan bàn tay, chỉ nghe bốp một tiếng nhỏ, mũi mai hoa tiêu từ cánh tay

Ăn Tố Tố bắn vọt ra, cắm luôn vào ván, nhưng vẫn còn dư lực nên lay động không ngừng.

Người phát chuông vừa đánh xong một cái, chuông thứ hai lập tức theo ra, trông thấy tình cảnh đó, đệ nhị chuông mới ra giữa chừng, vội vàng ghì lại, kêu lên:

- Ăn cô nương, cô ... cô không bị thương đấy chứ?

Nhưng thấy từ trên cánh tay máu độc phun ra, người đó vốn là đại hành gia trên chốn giang hồ, biết rằng mình đánh lầm người rồi, trong lòng cảm thấy không an, nghĩ thầm chuông của mình có sức vỡ bia tan đá, xem ra nội tạng Trương Thúy Sơn đã bị chấn thương cả, e rằng sinh mệnh cũng khó toàn, vội vàng lấy thương được từ trong bọc ra, đưa cho Trương Thúy Sơn uống.

Trương Thúy Sơn lắc đầu, thấy máu từ cánh tay Ăn Tố Tố chảy ra đã thành màu đỏ tươi, nên bỏ tay ra, quay đầu lại, cười đáp:

- Chuông của các hạ lực đạo không phải ít.

Người kia giật mình kinh hãi, nghĩ thầm chuông của y đã đánh chết không biết bao nhiêu nhân vật thành danh, võ lâm hảo thủ, sao thanh niên này không tránh né chịu một chuông, mà coi như không, nói:

- Người ... người..

Rồi y nhìn mặt để biện sắc và đưa tay ra xem mạch. Trương Thúy Sơn nghĩ thầm: “Để đùa y cho biết”. Chàng ám vận nội kinh, phúc mô nâng lên, trong giây lát tâm tạng ngừng đập. Người kia đưa tay cầm cổ tay chàng, thấy mạch đã tuyệt, càng thêm sợ hãi.

Trương Thúy Sơn tiếp lấy tấm khăn tay Ăn Tố Tố trao cho, giúp nàng buộc vết thương, nói:

- Độc chất đã theo máu mà chảy ra rồi, cô nương chỉ cần uống những loại thuốc giải độc thường cũng đủ không sao.

Ăn Tố Tố nói:

- Đa tạ.

Nàng quay qua, mặt sầm xuống, nói:

- Thường đàn chủ không được vô lễ, đây là Trương ngũ hiệp của phái Võ Đương.

Người kia lùi lại một bước, cung thân thi lễ, nói:

- Thì ra là Trương ngũ hiệp trong Võ Đương thất hiệp, thảo nào nội công thâm hậu đến thế, tiểu nhân Thường Kim Bằng mạo phạm đã nhiều, xin đừng trách cứ.

Trương Thúy Sơn thấy người đó chừng năm chục tuổi, mặt mày gân guốc, cánh tay bắp thịt cuộn cuộn từng múi, chàng vội đứng lên đáp lễ. Thường Kim Bằng chào hỏi

- Bạch đàn chủ của Huyền Võ Đoàn đã ước hẹn với các nhân vật của phái Hải Sa, bang Cự Kinh và môn phái Thần Quyền, sáng sớm mai tại đảo Vương Bàn Sơn ở cửa sông Tiền Đường để dương đao lập uy. Cô nương nếu không được khỏe, để tiểu nhân hộ tống cô nương về phủ Lâm An. Việc trên đảo Vương Bàn Sơn, để một mình Bạch đàn chủ lo cũng đủ lắm rồi.

Ân Tố Tố nói:

- Những chuyện tế vi khúc chiết bên trong chuyện này, tôi cũng không biết rõ lắm, để sau này hỏi chính Tam sư ca của ông có lẽ hay hơn.

Trương Thúy Sơn thấy nàng không muốn trả lời, biết rằng có gắng hỏi thêm cũng vô ích, nghĩ thầm: “Kẻ làm hại Tam sư ca cốt chỉ muốn kiếm thanh đao Đồ Long. Thường đàn chủ nói rằng họ sẽ dương đao lập uy tại đảo Vương Bàn Sơn, dường như thanh đao này đang ở trong tay bọn họ. Những tên ác tặc đó nghe tiếng thể nào cũng đến”. Chàng bèn nói:

- Tên đạo sĩ phát xạ ba mũi mai hoa tiêu kia, cô liệu xem hắn có đến Vương Bàn Sơn đảo không?

Ân Tố Tố nhếch mép cười, không trả lời câu hỏi của chàng, nói:

- Ngũ hiệp cũng định đi xem trò vui này chẳng, thế thì cả bọn mình cùng đi vậy.

Nàng quay sang nói với Thường Kim Bằng:

- Thường đàn chủ, xin thuyền của ông đi trước dẫn đường.

Thường Kim Bằng đáp:

- Vâng.

Nói rồi khom lưng đi ra khỏi khoang thuyền, cung kính chẳng khác gì đây tở đối với chủ nhân.

Ân Tố Tố chỉ gật đầu. Trương Thúy Sơn kính trọng võ công của y không phải tầm thường nên đứng dậy tiến ra đến cửa khoang. Ân Tố Tố thấy trường bào của chàng sau lưng bị Thường Kim Bằng đánh rách một mảng lớn, đợi khi Trương Thúy Sơn quay lại mới nói:

- Ngũ hiệp cởi áo ra, để tôi vá lại cho.

Trương Thúy Sơn đáp:

- Chẳng sao đâu.

Ân Tố Tố nói:

- Ngũ hiệp hiềm tôi chân tay vụng về phải không?

Trương Thúy Sơn đáp:

- Đâu dám.

Nói rồi chàng lặng thinh, nghĩ đến cô ta chỉ một buổi tối giết chết mấy chục mạng người của Long Môn tiêu cục. Những kẻ đại ác đó, đáng ra chàng phải ra tay tru diệt mới phải, nào ngờ giờ này không những cùng nàng đi chung thuyền, lại còn giúp cô ta trừ tiêu khu độc. Vẫn biết rằng chàng làm thế chỉ để báo đền cái ơn hộ tống sư huynh, nhưng dầu sao cũng là thiện ác bất minh, việc ở trên đảo Vương Bàn Sơn xong rồi, mình sẽ cùng nàng chia tay, sau này sẽ không bao giờ gặp lại cô ta nữa.

Ân Tố Tố thấy mặt chàng có vẻ không vui, đã đoán được tâm sự nên lạnh lùng nói:

- Chẳng cứ Đô Đại Cẩm và Chúc, Sử hai tiêu đầu, toàn gia Long Môn tiêu cục và hai nhà sư chùa Thiếu Lâm, ngay đến hòa thượng Tuệ Phong, cũng do tôi giết đó.

Trương Thúy Sơn nói:

- Tôi cũng đã sớm nghi là cô rồi, chỉ không biết cô làm cách nào thôi.

Ân Tố Tố nói:

- Có gì lạ đâu. Tôi nằm phục ở dưới nước, bên bờ hồ nghe hai bên đối đáp. Gã Tuệ Phong bỗng đâu phát giác hai người tướng mạo không đồng, đang định nói ra, tôi vội vàng bắn ngân châm vào trong mồm y, ngũ hiệp đi kiếm tôi trên đường, bên gốc cây hay trong bụi cỏ thì đời nào tìm cho ra.

Trương Thúy Sơn nói:

- Thảo nào phái Thiếu Lâm cứ nhất định cho là tôi đã hạ độc thủ. Ân cô nương, cô quả thực thật thông minh, thật thủ đoạn.

Mấy câu nói đó của chàng chứa đầy tức tối, Ân Tố Tố làm như không biết, giả vờ đứng dậy, cười nói:

- Không dám, Trương ngũ hiệp quá khen.

Đến lúc này Trương Thúy Sơn giận không còn chịu nổi, sắc giọng:

- Họ Trương này với cô không thù không oán, sao cô lại phải cố công hãm hại tôi như vậy?

Ân Tố Tố mỉm cười:

- Tôi đâu phải muốn hãm hại ngũ hiệp đâu. Chỉ vì Thiếu Lâm, Võ Đang được coi là hai đại tông phái của võ lâm, tôi muốn hai bên đánh nhau thử, để xem bên nào mạnh, bên nào yếu.

Trương Thúy Sơn hãi sợ, lửa giận trong lòng xem chừng tắt ngóm, nhưng lại càng thấy đáng gờm, nghĩ thầm: “Hóa ra cô ta còn có một đại gian mưu, đâu phải chỉ hãm hại mình ta không thôi. Nếu phái Võ Đang ta và phái Thiếu Lâm hai bên đánh lẫn nhau, thế ắt lưỡng bại câu thương, thành một cơn họa kiếp trong võ lâm”.

Ân Tố Tố lấy chiếc quạt ra phe phẩy, làm như không có chuyện gì, nói:

- Trương ngũ hiệp, ngũ hiệp có thể cho tôi được mở mắt, thưởng thức thư họa trên chiếc quạt của ông không?

Trương Thúy Sơn chưa kịp trả lời, bỗng nghe một người nào đó trên chiếc thuyền của Thường Kim Bằng lớn tiếng nói:

- Có phải thuyền của bang Cự Kinh đấy không? Vị nào ở trên thuyền thế?

Bên cánh phải của mặt sông lại có người kêu lên:

- Đây là thiếu bang chủ của Cự Kinh bang đến đảo Vương Bàn Sơn phò hội.

Người trên thuyền của Thường Kim Bằng lại nói lớn:

- Tại đây có Ân cô nương và Thường đàn chủ Chu Tước Đàn của Thiên Ứng giáo, lại có quý khách thuộc danh môn, quý thuyền lùi lại sau đi.

Người ở bên thuyền phía bên hữu liền đáp lại bằng một giọng thô lỗ:

- Nếu như giáo chủ quý giáo giá lâm thì chúng tôi sẽ nhường, người khác thì đừng hòng.

Trương Thúy Sơn trong lòng chợt động, nghĩ thầm:

- Thiên Ứng giáo? Đây là tà giáo nào? Sao mình chưa nghe tới bao giờ nhưng trước mắt thấy thanh thế, lực lượng của họ xem ra không nhỏ. Có lẽ giáo phái này nổi dậy chưa lâu, mình lại ít đến Giang Nam nên không biết tới. Cự Kinh bang thì nghe tên đã lâu, họ cũng chẳng phải bọn tử tế gì.

Chàng đẩy cửa sổ nhìn ra ngoài thấy bên phải có một chiếc thuyền, thân khắc thành một con cá kình thật lớn, trên đầu lắp lán vài mươi con dao xếp thành răng con cá, thân thuyền cong cong, đuôi vểnh lên chẳng khác gì đuôi một con cá kình. Chiếc thuyền đó buồm lớn, thân nhẹ, chạy nhanh gấp bội thuyền của Thường Kim Bằng.

Thường Kim Bằng đứng ở đầu thuyền, kêu lớn:

- Mạch thiếu bang chủ, Ân cô nương đang ở đây, bộ người không nể mặt chút nào sao?

Từ trong khoang thuyền của Cự Kinh bang đi ra một thanh niên mặc áo màu vàng, cười khẩy đáp:

- Trên đất liền thì Thiên Ứng giáo các người là hơn, nhưng trên mặt biển thì phải để Cự Kinh bang chúng tôi hơn chứ. Đâu có thể để các người đi trước dễ dàng như thế được.

Trương Thúy Sơn nghĩ thầm:

- Mặt sông rộng như thế này, vài trăm chiếc cùng đi cũng còn được, việc gì phải bắt họ nhường đường cho mình, Thiên Ứng giáo này kể cũng ngang ngược thật.

Lúc đó thuyền của bang Cự Kinh lại giương thêm một chiếc buồm nữa, đi càng nhanh hơn, hai chiếc thuyền mỗi lúc một xa, không có cách gì đuổi kịp. Thường Kim Bằng hừ một tiếng, nói:

- Cự Kinh bang ... đao Đồ Long ... đúng ... đao Đồ Long ...

Trên sông lớn, sóng cao gió mạnh, hai chiếc thuyền khoảng cách lại xa, không biết y định nói cái gì. Mạch thiếu bang chủ nghe thấy y liền tiếp nói hai câu “đao Đồ Long”, nghĩ chắc phải là chuyện quan trọng, nên ra lệnh cho thủy thủ quay thuyền lại, mỗi lúc một gần thuyền của Thường Kim Bằng, lớn tiếng hỏi:

- Thường đàn chủ muốn nói cái gì?

Thường Kim Bằng nói:

- Mạch thiếu bang chủ ... Huyền Vô Đàn Bạch đàn chủ ... thanh đao Đồ Long đó ...

Trương Thúy Sơn thấy hơi lạ lùng: “Sao y nói cái gì mà ngập ngừng dứt khúc như thế?”. Thuyền của bang Cự Kinh mỗi lúc gần hơn, cách nhau chỉ còn vài trượng, bỗng nghe một tiếng “vù”, Thường Kim Bằng đã xách chiếc neo lớn để ở đầu thuyền ném qua, tiếng xích sắt kêu loảng xoảng, thuyền phía bên kia có hai tên thủy thủ kêu la thảm thiết, chiếc neo đã móc vào thuyền của bang Cự Kinh.

Mạch thiếu bang chủ quát lên:

- Người định làm gì thế?

Thường Kim Bằng tay chân thật nhanh nhẹn, xách luôn chiếc neo phía bên tả ném sang luôn, hai chiếc neo đã đánh chết ba tên thủy thủ của bang Cự Kinh, đồng thời hai chiếc thuyền đã xích chùm lại với nhau.

Mạch thiếu bang chủ chạy đến bên be thuyền, giơ tay nhổ chiếc neo ra. Thường Kim Bằng tay trái huy động, tiếng xích leng keng, một trái dưa màu xanh thẫm đã bay ra, nghe bình một tiếng lớn, đánh trúng ngay chiếc cột buồm cái của thuyền bang Cự Kinh. Trương Thúy Sơn bây giờ mới thấy trái dưa sắt đó là vũ khí sử dụng của Thường Kim Bằng, trông ra làm bằng thép đúc thành, trên trái dưa có sơn màu xanh sọc đen. Dưa đó gồm hai trái, chẳng khác gì lưu tinh chùy, có điều rất nặng, mỗi trái không dưới năm sáu chục cân, nếu cánh tay không có sức kinh người, làm sao có thể sử dụng được?

Trái dưa bên phải vừa đánh ra, chiếc cột buồm cái của thuyền bang Cự Kinh đã nghe lắc rắc, Thường Kim Bằng lập tức thu vũ khí về, tiếp theo trái dưa sắt bên tay trái lại đánh tiếp ra, đến lúc trái dưa bên phải đánh ra lần thứ ba thì chiếc cột cái đó lắc rắc liên hồi, gãy ra làm đôi. Bọn hải tặc bên bang Cự Kinh kêu la om xòm, hai trái dưa trong tay Thường Kim Bằng tung ra một lượt, đánh luôn vào cột buồm ở phía sau, cột này nhỏ hơn, đánh một lần là gãy liền.

Lúc đó hai chiếc thuyền cách nhau chừng hơn hai trượng, Mạch thiếu bang chủ đành trơ mắt đứng nhìn hai chiếc cột buồm từng chiếc bị đánh gãy, không biết cách nào khác, chỉ còn nước lớn giọng chửi bới.

Thường Kim Bằng quát lên:

- Có Thiên Ưng giáo ở đây, trên mặt nước cũng không đến lượt Cự Kinh bang các người xưng hùng.

Tay bên phải lại vung trái dưa ra, nghe vù một tiếng, lần này đánh vào mạn thuyền của bang Cự Kinh. Nghe bình một tiếng, mạn thuyền đã bị vỡ một lỗ lớn, nước biển tràn vào, trên thuyền bọn thủy thủ lập tức kêu la nổi lên.

Mạch thiếu bang chủ cầm chiếc phân thủy nga mi thích, hai chân nhún một cái, tung mình nhắm phía đầu thuyền của Thường Kim Bằng nhảy lên. Thường Kim Bằng đợi y nhảy lên đến vị trí cao nhất mới phóng trái dưa bên tay trái ra, nhắm ngay mặt y đánh tới. Chiêu đó hết sức độc địa, khi trái dưa sắt bay đến, chính là lúc y đang ở trên không, sức nhảy chưa suy, Mạch thiếu bang chủ chỉ còn cách kêu lên:

- Oí chà !

Liền đem mũi của nga mi thích đỡ trái dưa để mượn sức, chỉ thấy ngộp thở, mắt tối sầm, vội lộn người nhảy ngược về thuyền.

Hai trái dưa của Thường Kim Bằng lúc này thay phiên nhau tung ra thu vào, chỉ giây lát thuyền của bang Cự Kinh đã thủng bảy, tám cái lỗ lớn. Y liền cầm dây xích buộc neo, vận kinh kéo về. Chỉ nghe lách cách mấy tiếng, thuyền của Cự Kinh bang bị vỡ nát, hai cái neo đã trở lại đầu thuyền.

Bọn thủy thủ trên thuyền của Thiên Ưng giáo không đợi đàn chủ ra lệnh, dương buồm, chuyển lái, thẳng tiến về phía trước.

Trương Thúy Sơn thấy Thường Kim Bằng đánh phá thuyền địch uy mãnh như thế, trong lòng sợ thầm: “Nếu như ta không được ân sư truyền thụ, học được phép mượn sức ngư sức, cú đánh sấm sét của y trúng ngay lưng ta, làm sao chịu nổi. Người này trong giây lát đã dụ địch, phá địch, không phải chỉ võ công kinh người, mà còn hiểm độc tàn nhẫn, tâm kế đa đoan, thật à một tay lợi hại trong tà giáo”. Chàng quay lại nhìn Ân Tố Tố thấy nàng vẫn thản nhiên, tưởng như những việc như thế vẫn thấy hàng ngày, nên không để tâm chút nào.

Từ xa tiếng ầm ầm vọng đến như tiếng sấm, chính là thủy triều ban đêm trên sông Tiền Đường. Bang chúng của bang Cự Kinh tuy ai nấy đều thông thủy tính, nhưng chỗ này là nơi sông và biển tiếp giáp nhau, mặt sông đến mấy chục dặm, hai bờ nam bắc đều xa. Bang chúng của bang Cự Kinh nghe thấy tiếng thủy triều, không khỏi hoảng sợ kêu cứu ầm ỹ. Hai chiếc thuyền của Thường Kim Bằng và Ân Tố Tố vẫn tiếp tục đi về hướng đông, chẳng thèm lý đến.

Trương Thúy Sơn thò đầu ra ngoài cửa sổ, nhìn về phía sau, thấy chiếc thuyền của bang Cự Kinh đã chìm một nửa dưới nước, nước triều chỉ tràn tới là sẽ vỡ tan. Chàng nghe thấy tiếng người kêu cứu thảm thiết, trong lòng thấy không chịu nổi, nhưng biết rằng Thường Kim Bằng và Ân Tố Tố đều là những người tâm địa ác độc, thủ đoạn tàn nhẫn, nếu như yêu cầu họ dừng thuyền cứu người ắt sẽ bị cự tuyệt thêm khó chịu nên đành ngồi yên không nói.

Ân Tố Tố nhìn thần sắc chàng, mỉm cười, nói lớn:

- Thường đàn chủ, khách của chúng ta là Trương ngũ hiệp đại phát từ bi, người mau cứu bọn Cự Kinh bang lên.

Câu đó thực ngoài liệu định của Trương Thúy Sơn. Chỉ nghe thuyền trước có tiếng Thường Kim Bằng nói:

- Cần tuân mệnh lệnh của quý khách.

Thuyền liền nghiêng qua, quay đầu trở lại thượng lưu. Thường Kim Bằng lớn tiếng nói:

- Hỡi các bang chúng của Cự Kinh bang, Trương ngũ hiệp của phái Võ Đang cứu mạng các người, kẻ nào muốn sống thì bơi xuống đây.

Các bang chúng đều theo dòng mà bơi xuống. Thuyền của Thường Kim Bằng ngược chiều đi lên, chặn ngay trước đầu sóng, vớt hết cả bọn Cự Kinh bang, từ Mạch thiếu bang chủ trở xuống, mười phần cứu được tám chín, nhưng cũng có bảy tám thủy thủ táng mạng trong cơn ba đào.

Trương Thúy Sơn trong lòng thấy an ủi, vui vẻ nói:

- Đa tạ cô nương.

Ân Tố Tố lạnh lùng đáp:

- Cự Kinh bang giết người cướp của, trên thuyền đó không kẻ nào tay không đây máu, ngũ hiệp cứu chúng làm gì?

Trương Thúy Sơn ngẩn người, không trả lời được. Bang Cự Kinh ác danh rất nổi, là một trong bốn đại ác bang trên mặt nước, chàng đã nghe nói đến nhiều, không ngờ hôm nay lại ra tay cứu vớt. Ân Tố Tố nói:

- Nếu như không cứu bọn chúng lên thuyền, e rằng Trương ngũ hiệp trong bụng sẽ chửi thề: “Hừ, cô gái trẻ tuổi này bụng dạ độc ác, chẳng khác gì rắn rết, ta Trương Thúy Sơn thật hối hận đã giúp cô ta nhờ tiêu trừ độc”.

Câu đó quả thực đã nói đúng tâm sự của Trương Thúy Sơn khiến chàng đỏ mặt, chỉ còn cười gượng:

- Cô mồm miệng lanh lợi, tôi làm sao nói cho lại. Cứu người là tích công đức cho cô, có liên can gì đến tôi đâu.

Ngay lúc đó, tiếng nước triều ầm ầm như sấm động, ù cả tai. Chiếc thuyền Trương Thúy Sơn và Ân Tố Tố đang đi bị chao đi chao lại, tiếng nói đều bị át mất. Trương Thúy Sơn nhìn ra ngoài cửa sổ thấy sóng lớn cao như bức tường, bọn bang chúng Cự Kinh bang nếu không được cứu thì giờ này đã bị ba đào cuốn mất.

Ân Tố Tố đi vào sau khoang thuyền đóng cửa lại. Một lát sau nàng đi ra, đã đổi sang y phục phụ nữ. Nàng ra dấu bảo Trương Thúy Sơn cởi trường bào. Trương Thúy Sơn không tiện cự tuyệt, chỉ còn nước thay áo ra. Chàng tưởng Ân Tố Tố sẽ giúp mình

vá lại chỗ rách trên lưng, nào ngờ lại đưa cho chàng chiếc trường bào nàng dùng để cải nam trang, ra hiệu cho chàng mặc vào, còn chiếc áo rách đem cất vào sau khoang.

Trương Thúy Sơn trên người chỉ còn áo ngắn lót mình nên đành mặc chiếc áo của Ân Tố Tố. Chiếc áo đó vốn rộng rãi, Trương Thúy Sơn tuy cao lớn hơn nàng nhiều, nhưng mặc không thấy chật. Chàng thấy có mùi hương nhẹ nhẹ tỏa ra xông lên mũi, trong lòng thấy lâng lâng, không dám nhìn nàng, chỉ nghiêm cẩn ngồi giả vờ ngắm những bức thư họa trên vách thuyền. Thế nhưng tâm sự cũng như nước triều, cùng sóng biển bên ngoài đưa thuyền trôi lên hạ xuống, nhưng biết đi về hướng nào bây giờ? Ân Tố Tố cũng không nói chuyện với chàng thêm nữa.

Bỗng dưng một làn sóng lớn ủa tới, thân thuyền chao đi, trong khoang đèn nến tắt phụt. Trương Thúy Sơn nghĩ thầm: “Mình hai người cô nam quả nữ, cùng ngồi trong khoang thuyền, tuy ta không làm điều gì sai trái, nhưng e rằng có thể có hại cho thanh danh của Ân cô nương”. Nghĩ vậy chàng liền đẩy cửa khoang sau, đi ra ngồi xem người lái thuyền, xem y cầm lái một cách vững chãi, đưa con thuyền vượt sóng lướt triều mà đi.

Độ hơn nửa giờ sau, nước triều bắt đầu rút trở ra biển, thuận nước xuôi gió, thuyền chạy càng nhanh hơn, đến sáng sớm đã đến Vương Bàn Sơn đảo. Đảo Vương Bàn Sơn chỉ là một hòn đảo hoang nhỏ nằm trên biển Đông ngay cửa sông Tiền Đường, trên đảo đá dựng chơm chồm không người ở. Hai chiếc thuyền đi vào hướng nam, còn cách đảo vài ba dặm, đã nghe tiếng tù và thổi vang, thấy trên bờ có hai người vẫy hai ngọn đại kỳ ra hiệu. Chiếc thuyền đi tới gần hơn, thấy hai lá cờ đó đều có thêu hình một con chim ưng lớn, haicánh giương rộng, trông thật uy vũ.

Đứng giữa hai ngọn cờ đó là một ông già. Y lớn tiếng nói:

- Huyền Võ Đoàn Bạch Qui Thọ cung kính nghinh đón Ân cô nương.

Thanh âm chậm và dài, giọng kết chặt với nhau, tuy không vang động, nhưng khí lực hùng hậu. Một lát sau khi thuyền đến sát bờ, Bạch Qui Thọ tự mình bắc ván làm cầu cho khách xuống thuyền. Ân Tố Tố nhường Trương Thúy Sơn xuống trước, lên đến bờ liền đưa chàng lại giới thiệu với Bạch Qui Thọ.

Bạch Qui Thọ thấy Ân Tố Tố có vẻ rất coi trọng Trương Thúy Sơn, lại nghe chàng là Trương ngũ hiệp của phái Võ Đường, trong bụng không khỏi e ngại, nói:

- Đã nghe danh Võ Đường thất hiệp từ lâu, hôm nay hân hạnh được gặp, quả thực đại vinh hạnh.

Trương Thúy Sơn khiêm tốn đáp lại vài câu. Ân Tố Tố cười nói:

- Hai người nói năng giữ kẽ, nghe chẳng thoải mái chút nào. Một người thì nghĩ thầm: “Chao ôi, không ổn rồi, người của phái Võ Đường đến đây, lại thêm một tay lợi

hại đến tranh cướp đao Đồ Long”. Còn người kia trong bụng nghĩ: “Các người là bọn giáo phái tà đạo, ta đâu có thêm kết giao làm gì”. Thôi nghe tôi đây, ai nghĩ sao cứ nói ra làm vậy, đừng có nghĩ một đằng nói một nẻo.

Bạch Qui Thọ cười ha hả. Trương Thúy Sơn nói:

- Không dám. Bạch đàn chủ võ công tinh thâm, tại hạ được nghe công phu “Cách Hải Truyền Thanh”, trong lòng lấy làm bội phục lắm. Tại hạ chỉ theo Ân cô nương đến đây xem trò vui, không có bụng dòm ngó bảo đao đâu.

Ân Tố Tố nghe chàng nói thế, mặt tươi như hoa, trong lòng thật vui vẻ. Bạch Qui Thọ vốn biết Ân Tố Tố mặt lạnh lòng lang, xưa nay chưa để ai vào mắt bao giờ, bây giờ đối với Trương Thúy Sơn tuyệt nhiên khác hẳn, biết rằng cô coi người này không phải nhẹ, lại nghe chàng tán tụng võ công của mình, nên không coi chàng là thù địch nữa, nói:

- Ân cô nương, phái Hải Sa, bang Cự Kinh, Thần Quyền môn những bọn đó cũng đã đến trước, lại có thêm hai kiếm khách trẻ tuổi của phái Côn Lôn. Hai tên tiểu tử đó dương dương vênh váo, phách lối ra trò. Đâu có được như Trương ngũ hiệp, danh vang thiên hạ nhưng vẫn hết sức khiêm cung. Thế mới biết có một phần tài ba, lại phải có một phần tu dưỡng ...

Y vừa nói tới đó, bỗng nghe từ phía núi đằng sau có người nói:

- Lén lén lút lút phỉ báng sau lưng người khác, thế là cái tư cách gì?

Tiếng nói vừa dứt, có hai người đi ra. Hai người đó đều mặc trường bào màu xanh, trên lưng đeo chéo một thanh trường kiếm, khoảng hai mươi tám, hai mươi chín tuổi, mặt mày đăm đăm như muốn gây gỗ sinh sự.

Bạch Qui Thọ cười nói:

- Nói đến Tào Tháo, Tào Tháo đến ngay. Lại đây, lại đây, để tôi giới thiệu các vị với nhau.

Hai gã kiếm khách phái Côn Lôn vốn định gây sự, nhưng khi thấy Ân Tố Tố dung quang xinh đẹp, diễm lệ phi phàm, không hẹn mà hai người cùng động tâm. Một người nhìn cô không chớp mắt, còn người kia nhìn cô một cái, quay đầu đi, rồi lại nhìn lén một cái. Bạch Qui Thọ chỉ người đang ngơ ngẩn, nói:

- Vị này là Cao Tắc Thành, Cao đại kiếm khách.

Lại chỉ người kia nói:

- Còn vị này là Tưởng Đào, Tưởng đại kiếm khách. Hai vị đều là võ học cao thủ của phái Côn Lôn. Ai cũng biết phái Côn Lôn uy chấn Tây Vực, trong võ học có những môn không truyền ra ngoài. Cao Tưởng hai vị lại là kỳ tài của phái Côn Lôn,

siêu quần bạt tụy, không phải như những người khác. Lần này hai vị đến Trung Nguyên, thể nào cũng đại hiển tài nghệ để cho chúng ta được mở mắt ra.

Lời nói của y bên trong hàm ý mỉa mai, Trương Thúy Sơn nghĩ nếu hai gã này không lập tức động võ, ít nhất cũng trả miếng vài lời. Nào ngờ Cao Tướng chỉ ừ hử, tưởng như không nghe y nói gì, xem lại thần sắc hai người chàng mới vỡ lẽ. Hóa ra họ vừa thấy Ân Tố Tố, một gã thì đờ người như mất hồn, một gã thì lấm lét nhìn trộm, rõ ràng cả hai như si như ngốc. Trương Thúy Sơn trong bụng cười thầm:

- Phái Côn Lôn nổi tiếng trong thiên hạ, dám xưng kiếm thuật thông thần, nào ngờ đệ tử của phái này tư cách kém đến thế.

Bạch Qui Thọ nói tiếp:

- Còn vị này là Phái Võ Đương Trương Thúy Sơn Trương tướng công, vị này là Ân Tố Tố Ân cô nương, còn đây là Thường Kim Bằng Thường đàn chủ của tĐ giáo.

Y nói đến tên ba người chỉ phớt qua, không màu mè chi tiết, đối với Trương Thúy Sơn lại chỉ gọi Trương tướng công chứ cả ba chữ Trương ngũ hiệp cũng không nói đến, rõ ràng coi chàng là một người rất thân của bên mình.

Ân Tố Tố trong lòng vui lắm, đưa mắt liếc Trương Thúy Sơn một cái, sóng mắt long lanh, đôi má núm đồng tiền hơi lĐm xuống.

Cao Tắc Thành thấy Ân Tố Tố đối với Trương Thúy Sơn thần thái thân cận, trong bụng không hiểu sao bỗng dưng tức tối, hậm hực trừng mắt nhìn Trương Thúy Sơn, khinh khỉnh nói:

- Tưởng sư đệ, hồi mình ở Tây Vực, hình như cũng có nghe qua, phái Võ Đương cũng là một danh môn chính phái của Trung nguyên thì phải.

Tưởng Đào đáp:

- Đúng thế, có nghe như vậy.

Cao Tắc Thành nói:

- Thế nhưng tại nghe không như mắt thấy, chuyện thiên hạ bàn tán ngoài đường, thật không thể nào tin nổi.

Tưởng Đào đáp:

- Vậy ư? Trên chốn giang hồ, biết bao nhiêu chuyện, mười thì có đến tám chín không có gì xác thực, Cao sư ca nói phái Võ Đương làm sao?

Cao Tắc Thành đáp:

- Đệ tử danh môn chính phái sao lại đàn đúm một bọn với các nhân vật tà giáo, khác nào tự mình rơi vào chỗ xấu xa?

Hai người kẻ tung người hứng, nhắm vào Trương Thúy Sơn để châm chọc. Họ đâu biết Ân Tố Tố cũng là người trong Thiên Ưng giáo nên hai chữ “tà giáo” lại tưởng chỉ nói đến Thường, Bạch mà thôi.

Trương Thúy Sơn thấy hai người ăn nói vô lễ, đã toan nổi giận, nhưng chợt nghĩ ra, chuyến này mình lên Vương Bàn Sơn đảo, chỉ cốt điều tra hung thủ hãm hại Du tam ca, hai tên đệ tử phái Côn Lôn kia tuy tuổi tác cao hơn mình, nhưng cũng chỉ là bọn vô danh mới “ra khỏi lều tranh”, chấp họ làm gì. Huống chi Thiên Ưng giáo quả thực hành sự tàn ác, cứ xem Ân Tố Tố và Thường Kim Bằng giết người như cơm bữa thì đủ biết, mình không thể nào đi chung với họ. Chàng mỉm cười, nói:

- Tại hạ và các vị của Thiên Ưng giáo đây cũng chỉ mới quen, so với hai vị nhân huynh cũng chẳng khác gì.

Câu nói của chàng ai nấy nghe thấy cũng ngoài dự kiến. Bạch, Thường hai đàn chủ nghĩ Ân Tố Tố cùng với chàng giao tình thật sâu, nào ngờ cũng chỉ mới quen. Ân Tố Tố trong lòng giận lắm, biết rằng Trương Thúy Sơn nói như thế, rõ ràng có ý không coi Thiên Ưng giáo vào đâu. Cao Tường hai người nhìn nhau cười nhạt, nghĩ thầm: “Tiểu tử này quả là đồ bị thịt, vừa mới nghe đến tên phái Côn Lôn, trong lòng đã khiếp đảm rồi”.

Bạch Qui Thọ nói:

- Các vị tân khách đến đã đủ, chỉ còn Mạch thiếu bang chủ chưa thấy, mình không đợi y làm chi. Bây giờ quý vị tùy ý ngao du, đến chính ngọ, xin mời đến sơn cốc bên kia uống rượu, xem đao.

Thường Kim Bằng cười đáp:

- Thuyền của Mạch thiếu bang chủ chẳng may bị đắm, được Trương tướng công sai người cứu lên, hiện giờ đang ở trên thuyền, đợi đến lúc đó mời y phó yến cũng được.

Trương Thúy Sơn thấy hai đàn chủ Bạch Thường đối với mình cực kỳ cung kính giữ lễ, Ân Tố Tố thì thần sắc nhẵn quang lúc nào cũng nhu tình long lanh, cảm thấy đối với những người này làm sao càng xa càng tốt, nên nói:

- Tiểu đệ muốn một mình đi lanh quanh, xin các vị tùy tiện.

Chàng không đợi mọi người hồi đáp, chấp tay chào, rồi nhắm đám rừng cây ở phía đông đi tới.

Wang Bàn Sơn là một hòn đảo nhỏ, núi đá cây cối chẳng có gì đáng xem, ở phía đông nam có một cái vịnh, nơi các cột buồm dựng lên, đậu khoảng chục chiếc thuyền lớn, có lẽ là của bang Cự Kinh và phái Hải Sa. Trương Thúy Sơn cứ men theo bờ biển mà đi, chàng đối với hành vi giết người tàn ác của Ân Tố Tố rất bất mãn, nhưng

không hiểu sao, một câu hỏi có liên quan đến nàng cứ chập chờn: “Ân cô nương đó địa vị trong Thiên Ưng giáo rất cao, hai vị Bạch Thường đàn chủ đối với nàng săn sóc, hầu hạ chẳng khác gì một cô công chúa, nhưng rõ ràng nàng không phải là giáo chủ, không biết nàng là loại người gì?”.

Lại nghĩ: “Thiên Ưng giáo tại hòn đảo nhỏ này dương đao lập uy, đối phương các phái Hải Sa, Thần Quyền môn, bang Cự Kinh đều do các thủ lĩnh phó hội, còn Thiên Ưng giáo chỉ phái hai tên đàn chủ chủ trì, không coi các đối thủ đó vào đâu. Xem ra Bạch đàn chủ của Huyền Võ Đoàn tựa hồ công lực còn cao hơn Thường đàn chủ của Chu Tước Đoàn. Thiên Ưng giáo rồi đây sẽ là một mối lo cho võ lâm, hôm nay mình phải dò xét xem đầu dây mối nhợ của họ thế nào, biết đâu một ngày Võ Đương thất hiệp sẽ phải đứng vào thế đối đầu với họ”.

Chàng còn đang trầm ngâm, bỗng nghe từ bên ngoài rừng cây truyền lại tiếng binh khí va chạm nhau, tính hiếu kỳ nổi lên, men theo tiếng vọng tìm tới. Chỉ thấy dưới bóng cây Cao Tắc Thành và Tưởng Đào hai người đều cầm trường kiếm, đang đối luyện với nhau còn Ân Tố Tố đứng một bên cười khúc khích. Trương Thúy Sơn nghĩ thầm: “Sư phụ thường nói là kiếm pháp phái Côn Lôn có chỗ độc đáo, lão nhân gia khi còn trẻ đã từng có lần cùng một danh gia của phái Côn Lôn xưng là “Kiếm Thánh” giao đấu, cơ duyên này thật là hiếm có”.

Thế nhưng nhân sĩ trong võ lâm khi luyện võ rất kỵ người ngoài coi lén. Trương Thúy Sơn tuy rất muốn xem, nhưng đành phải giữ qui củ võ lâm, chỉ liếc qua một cái, quay mình toan đi. Thế nhưng chàng vừa thò mặt ra, Ân Tố Tố đã nhìn thấy rồi, vậy chàng lại, kêu lên:

- Trương ngũ ca, lại đây.

Trương Thúy Sơn nếu vẫn ra đi không khỏi người ta nghi chàng xem trộm, nên đành phải đứng đỉnh đi tới, nói:

- Hai vị huynh đài đang luyện kiếm tại đây, bọn mình không nên để người ta khó chịu, đi sang bên kia đi.

Chàng chưa kịp nghe Ân Tố Tố trả lời, đã thấy một ánh sáng trắng lóe lên, nghe xoẹt một cái, Tưởng Đào trả kiếm đâm trúng đầu vai của Cao Tắc Thành, máu tươi toé ra. Trương Thúy Sơn giật mình kinh hãi, cho rằng Tưởng Đào sơ xuất đã thương sư huynh. Nào ngờ Cao Tắc Thành mặt mày xanh xám, mím môi chát chát chát đâm luôn ba kiếm, toàn nhằm chỗ yếu hại của Tưởng Đào, chiêu số vừa khéo léo vừa độc địa. Trương Thúy Sơn bấy giờ mới biết, hai người không phải luyện tập, mà là đánh nhau thực, nên càng lạ lùng.

Ân Tố Tố cười nói:

- Xem ra sư ca không bằng sư đệ, Tưởng huynh kiếm pháp có vẻ tinh diệu hơn.

Cao Tắc Thành nghe nói thế, nghiêng rãng, uốn mình hồi kiếm, kiếm quyết xéo qua, một chiêu “Bách Trượng Phi Bộc⁷”, mũi kiếm từ trên không đâm thẳng xuống. Trương Thúy Sơn không nhin nổi phải kêu lên:

- Hảo kiếm pháp.

Tưởng Đào rút người tránh ra, nhưng thế kiếm của Cao Tắc Thành không đợi sử xong, giữa đường biến chiêu, đâm ngang, nghe cách một tiếng, đã trúng ngay đùi bên trái Tưởng Đào. Ân Tố Tố vỗ tay reo:

- Hóa ra sư huynh cũng có một hai miếng, chiêu này Tưởng huynh xem ra không sao bì kịp rồi.

Tưởng Đào giận nói:

- Cái đó chưa chắc.

Kiểm chiêu biến thật nhanh, vù vù veo veo luôn mấy đường “Vũ Đả Phi Hoa” kiếm pháp. Lộ kiếm này toàn những thế đâm xéo, thật là tiêu dật, nhưng cứ bảy tám thế chéo lại xen vào một thế thẳng, khiến cho rất khó đón đỡ. Cao Tắc Thành đối với đường kiếm này của bản môn đã quen thuộc lắm rồi, nhận chiêu chiết chiêu, thỉnh thoảng lại trả lại một hai nhát. Hai người đều bị thương, tuy không phải chỗ yếu hại, nhưng khi kịch đấu máu me vung vãi, trên mặt, trên áo, trên tay đều có lấm tẩm vết máu. Hai sư huynh đệ càng đấu càng hăng, thế càng độc, về sau tưởng như một phen sống mái không bằng. Ân Tố Tố ở bên cạnh không ngớt xui nguyên, giục bị, khen Cao Tắc Thành vài câu, lại khen Tưởng Đào vài câu, khiến họ như điên như si, hận không đâm chết được đối phương, để phô bày sự cao cường của mình cốt lấy lòng Ân Tố Tố.

Lúc đó Trương Thúy Sơn đã minh bạch, hai sư huynh đệ xả thân ác đấu, đều do Ân Tố Tố đứng bên khiêu khích để báo thù hai người dám ra lời khinh thị Thiên Ưng giáo. Xem chừng hai người càng lúc càng độc địa, lúc đầu không phải muốn thủ thắng, nhưng sau không còn tự chế được nữa, như muốn lấy mạng đối phương, nếu tiếp tục thế nào cũng gây đại họa. Hai người kiếm pháp cũng khá tinh diệu, nhưng biến hoá chưa được linh động, nội lực lại thô thiển, uy lực của kiếm pháp chỉ phát huy được độ một, hai thành.

Ân Tố Tố vỗ tay cười vui vẻ, thật cao hứng nói:

- Trương ngũ ca, anh xem kiếm pháp phái Côn Lôn ra sao?

Nàng không đợi Trương Thúy Sơn đáp, quay đầu lại, thấy chàng hơi nhướng lông mày, có vẻ chán ghét, bèn nói:

⁷ Thác nước từ trên cao trăm trượng đổ xuống

- Sử qua sử lại chỉ có mấy đường, xem chẳng có gì hấp dẫn, thôi mình đi qua bên kia ngắm biển đi.

Nói xong nàng nắm bàn tay trái của Trương Thúy Sơn, cất bước đi khỏi.

Trương Thúy Sơn thấy bàn tay mềm mại ấm áp nắm tay mình, trong lòng xúc động, biết nàng cố tình chọc tức hai gã Cao Tửng, nhưng không tiện giựt tay ra, chỉ có nước đi theo nàng ra phía biển.

Ân Tố Tố nhìn biển cả mênh mông không thấy bến bờ, lặng người ngắm, bỗng nói:

- Trang Tử trong thiên Thu Thủy có viết là: "Nước trong thiên hạ không gì lớn bằng biển, vạn dòng nước chảy về, không biết lúc nào ngừng và lúc nào sẽ đầy". Thế nhưng biển cả không bao giờ kiêu ngạo, chỉ nói: "Ta ở trong trời đất, cũng chẳng khác gì hòn đá nhỏ, cái cây non trong núi lớn". Trang Tử quả là hiểu biết, bụng dạ rộng rãi biết bao.

Trương Thúy Sơn thấy nàng xúi cho Cao Tửng hai người tự tàn sát lẫn nhau để làm vui, trong lòng rất bất mãn, bây giờ nghe nàng nói câu này, không khỏi ngạc nhiên. Trang Tử là cuốn sách mà đạo gia tu dưỡng ai ai cũng phải đọc, Trương Thúy Sơn khi còn ở núi Võ Đang, sư huynh đệ vẫn thường được Trương Tam Phong đem ra giảng giải. Thế nhưng nữ ma đầu giết người không chớp mắt này đột nhiên buông lời cảm khái đó, thật ngoài sức tưởng tượng của chàng. Chàng sống người rồi đáp lại:

- Đúng thế, thật là "phù thiên lý chi viễn, bất tức dĩ cử kỳ đại, thiên nhận chi cao, bất tức dĩ cực kỳ thâm" (cách xa nghìn dặm cũng chưa đủ nói cái rộng, mà cao nghìn nhận cũng chưa đủ nói chiều sâu).

Ân Tố Tố thấy chàng cũng dùng lời của Trang Tử trong thiên Thu Thủy hình dung sâu rộng của biển để trả lời, nhưng nét mặt không khỏi có vẻ hâm mộ, nên hỏi:

- Ngũ ca nghĩ đến sư phụ phải không?

Trương Thúy Sơn giật mình, không cưỡng nổi, giơ tay phải nắm lấy tay kia của nàng, nói:

- Sao cô nương lại biết?

Năm xưa khi chàng ở trên núi Võ Đang, cùng đại sư huynh Tống Viễn Kiều, tam sư huynh Du Đại Nham đọc Trang Tử, đọc đến câu "phù thiên lý chi viễn, bất tức dĩ cử kỳ đại, thiên nhận chi cao, bất tức dĩ cực kỳ thâm", Du Đại Nham nói:

- Anh em chúng ta theo sư phụ học nghệ, càng học càng thấy rằng so với lão nhân gia hai bên một trời một vực, dường như mỗi ngày lại giạt lùi một bước. Dùng hai câu này của Trang Tử để hình dung công phu sâu không thể đo, cao không thể vói của lão nhân gia thật là thích hợp.

Tống Viễn Kiều và Trương Thúy Sơn đều gật đầu nhận là đúng. Bây giờ chàng đọc hai câu này dĩ nhiên nghĩ ngay đến sư phụ. Ân Tố Tố nói:

- Trông mặt ngũ ca, nếu không phải nghĩ đến cha mẹ, ắt là nghĩ đến sư trưởng. Thế nhưng “thiên lý chi viễn, bất túc dĩ cử kỳ đại” vân vân, hiện nay trên đời này ngoài Trương Tam Phong đạo trưởng, e rằng không một người thứ hai nào có thể sánh được.

Trương Thúy Sơn mừng lắm, nói:

- Cô thật thông minh.

Bỗng chàng nhận ra hai tay mình đang nắm tay nàng, mặt đỏ bừng, nhè nhẹ bỏ ra. Ân Tố Tố nói:

- Võ công của tôn sư xuất thần nhập hóa như thế nào, ngũ ca có thể nói cho tiểu muội nghe được không?

Trương Thúy Sơn trầm ngâm một hồi, nói:

- Võ công chỉ là tiểu đạo, sở học của lão nhân gia không phải chỉ võ công, ôi, bác đại tinh thâm, đâu biết nói từ đâu trước.

Ân Tố Tố mỉm cười:

- Phu tử bộ diệc bộ, phu tử xu diệc xu, phu tử trì diệc trì, phu tử bôn dật tuyệt trần, nhi hồi sanh nhược hồ hậu hĩ.⁸

Trương Thúy Sơn thấy nàng dẫn chương Nhan Hồi ca tụng Khổng Tử trong sách Trang Tử, mà trong lòng chàng quả thực kính phục sư phụ không sao kể xiết, nên nói:

- Sư phụ tôi chẳng cần phải chạy bụi mù, chỉ cần lão nhân gia rảo bước là chúng tôi đã không còn theo kịp.

Ân Tố Tố thông minh linh lợi, có ý muốn chàng vui lòng, nói chuyện mười phần hợp ý, nên Trương Thúy Sơn không biết chán. Hai người sánh vai ngồi trên phiến đá, không còn biết giờ giấc là gì.

Bỗng nghe từ xa có tiếng bước chân trầm trọng, người nào đó ho mấy tiếng, nói:

- Trương tướng công, Ân cô nương, đã đến giờ ngộ, xin mời nhập tịch.

Trương Thúy Sơn quay đầu lại, thấy Thường Kim Bằng đứng cách xa chừng mười trượng, tuy thần sắc trang nghiêm kính cẩn, nhưng mép có điểm một nụ cười. Trông thần tình của y, giống như một trưởng giả hiền từ nhìn thấy một đôi tiểu tình nhân xứng lứa, tặc lưỡi khen đẹp đôi. Ân Tố Tố trước nay vẫn coi y như người dưới, không cần giữ lễ, lúc này thấy e thẹn, cúi đầu. Trương Thúy Sơn tuy lòng quang minh lỗi lạc, nhưng xem thần sắc hai người, má cũng không khỏi đỏ bừng.

⁸ Thầy đi ta cũng đi, thầy rảo bước ta cũng rảo bước, thầy chạy ta cũng chạy, nhưng khi thầy ra sức chạy bụi mù, thì ta chỉ giương mắt nhìn không sao theo kịp.

Thường Kim Bằng quay người đi trước dẫn đường. Ân Tố Tố nói nhỏ:

- Tiểu muội đi trước, ngũ ca đừng đi cùng với em.

Trương Thúy Sơn hơi lầy lăm lạ, nghĩ thầm:

- Sao cô nương này lại muốn tránh hiềm nghi lúc này là sao?

Chàng gật đầu. Ân Tố Tố tiến lên trước, đi ngang với Thường Kim Bằng, nghe nàng cười hỏi:

- Hai tên gốc của phái Côn Lôn đánh nhau đi đến đâu?

Trương Thúy Sơn trong lòng vui chẳng ra vui, buồn chẳng ra buồn, nhìn theo hai người đi khuất vào sau hàng cây, lúc ấy mới chậm rãi đi về phía sơn cốc.

Khi chàng đến thung lũng, đã thấy trên bãi cỏ xanh bày bảy, tám cái bàn vuông. Trừ bàn thứ nhất ở phía đông, bàn nào cũng đã có người. Thường Kim Bằng thấy chàng đến, lớn tiếng nói:

- Trương ngũ hiệp của phái Võ Đường giá lâm.

Tám chữ đó nói như tiếng sấm, vang vọng sơn cốc. Y nói vừa xong, liền cùng Bạch Qui Thọ đi vội lên, mỗi người dẫn theo năm tên đà chủ của bản đàn, cả mười hai người cùng đứng chờ ở cốc khẩu, xếp thành hai hàng, khom mình đón tiếp. Bạch Qui Thọ nói:

- Thuộc hạ của Ân giáo chủ Thiên Ưng giáo, Huyền Võ Đoàn Bạch Qui Thọ, Chu Tước Đoàn Thường Kim Bằng, cung nghinh Trương ngũ hiệp đại giá.

Ân Tố Tố tuy không đi ra ngoài đón chàng nhưng cũng đứng dậy.

Trương Thúy Sơn nghe thấy ba chữ “Ân giáo chủ”, trong bụng chấn động, nghĩ thầm: “Giáo chủ của họ quả nhiên họ Ân”. Liền chắp tay đáp lễ nói:

- Không dám, không dám.

Chàng tiến vào trong thung lũng, thấy trên bàn tiệc ai ai cũng có vẻ tức tối, bất bình, tuy không hiểu, nhưng cũng không hỏi đến. Chàng biết đâu thủ lĩnh các lộ như phái Hải Sa, bang Cự Kinh, Thần Quyền môn khi đến, Thiên Ưng giáo chỉ phái một tên đà chủ trong đàn dẫn đường nhập tọa, không cung kính giữ lễ như Trương Thúy Sơn. Xem cách đối đãi cũng đủ biết có ý coi thường.

Bạch Qui Thọ dẫn chàng đến bàn thứ nhất ở phía đông, cung kính mời ngồi. Cái bàn đó chỉ đặt một chiếc ghế, là bàn thủ tịch tôn quý nhất trong các bàn. Trương Thúy Sơn vừa liếc mắt, thấy các bàn khác đều ngồi bảy tám người, chỉ có bàn thứ sáu là hai người Cao Tắc Thành, Tưởng Đào. Chàng cao giọng từ chối:

- Tại hạ mặt học hậu tiến, không dám ngồi ngôi thủ tịch. Xin Bạch huynh chuyển xuống dưới ngồi tiện hơn.

Bạch Qui Thọ nói:

- Phái Võ Dương hiện nay là Thái Sơn, Bắc Đẩu trong võ lâm, Trương ngũ hiệp uy chấn thiên hạ, nếu không ngồi ngôi thủ tịch này, ở đây chắc chẳng ai dám ngồi.

Trương Thúy Sơn nhớ đến sư phụ bình thời hay dạy bốn chữ “ninh tĩnh khiêm ức”⁹, nghĩ thầm: “Nếu như có sư phụ hay đại sư ca ở đây thì ngôi mâm thủ tịch này là đúng rồi, còn mình đâu có xứng đáng”. Cho nên chàng cương quyết từ chối.

Cao Tắc Thành và Tưởng Đào liếc nhau một cái, Tưởng Đào đột nhiên cầm cái ghế của mình đang ngồi, ném vọt qua. Mâm của y và mâm thủ tịch cách nhau đến năm cái bàn, nhưng sức liệng của y rất mạnh, chỉ nghe vù một tiếng, cái ghế đó bay qua đầu mọi người ngồi tại năm bàn đó, rơi xuống đúng ngay bên cạnh bàn thủ tịch, ngay ngắn thẳng thắn, chỉ cách cái ghế có sẵn ở đó chừng một thước, quả thực tài nghệ không phải vừa. Tưởng Đào vừa ném cái ghế xong, Cao Tắc Thành lớn tiếng nói:

- Ha ha, Thái Sơn Bắc Đẩu, không biết kẻ nào phong cho danh hiệu Thái Sơn Bắc Đẩu đấy nhỉ? Họ Trương kia không dám ngồi, nhưng sư huynh đệ bọn ta đâu phải hạng người khiếp nhược như thế đâu.

Hai người thân pháp như gió, đã lướt ngay đến chỗ ghế ngồi.

Thì ra lúc nãy Ân Tố Tố hỏi họ xem trong hai người võ công ai cao cường hơn để dạy cho mình vài chiêu Côn Luân kiếm pháp. Hai người không từ chối, liền rút kiếm biểu diễn ngay. Lúc đầu cốt chỉ thắng được đối phương nhưng càng đánh càng gay, về sau không còn nường tay được nữa. Ân Tố Tố lại đứng bên cạnh khiêu khích, khiến cả hai người đều bị thương. Đến khi nàng và Trương Thúy Sơn thân mật dặt nhau đi, họ mới biết mắc mưu cô gái. Cả hai thu kiếm băng bó, vừa giận vừa ghen, nhưng đâu dám gây chuyện với Ân Tố Tố. Lúc này họ thừa cơ cướp lấy mâm thủ tịch của Trương Thúy Sơn mong khích được chàng ra tay, sẽ có dịp làm nhục một phen trước mặt quần hùng.

Thường Kim Bằng giơ tay ngăn lại, nói:

- Hãy khoan.

Cao Tắc Thành giơ ngón tay ra thế, toan điểm vào khuỷu tay Thường Kim Bằng. Trương Thúy Sơn nói:

- Hai vị ngồi mâm thủ tịch này thật là thích hợp. Tiểu đệ xuống ngồi dưới kia tốt hơn.

Nói rồi cất bước đi xuống bàn thứ sáu. Ân Tố Tố đột nhiên giơ tay vẫy chàng, kêu lên:

- Trương ngũ ca, đi lại bên này.

⁹ yên ổn, lặng lẽ, khiêm tốn, ức chế là bốn đức tính cần tập luyện của đạo gia

Trương Thúy Sơn không biết nàng định nói chuyện gì, nên đi đến gần. Ân Tố Tố thuận tay cầm một chiếc ghế, đặt ngay bên cạnh mình, mỉm cười nói:

- Ngủ ca ngồi xuống đây.

Trương Thúy Sơn không ngờ nàng dám tỏ lộ hình tích ngay tại đây, trước mắt quần hào, nên hơi trù trừ, nếu như cùng nàng sóng vai ngồi cùng mâm, không khỏi quá ư thân mật, còn nếu không chịu ngồi xuống, thì khiến cho nàng bẽ mặt. Ân Tố Tố nói nhỏ:

- Tiểu muội còn có câu chuyện muốn nói với ngũ ca.

Trương Thúy Sơn thấy vẻ mặt nàng tỏ ý khẩn cầu, không tiện từ chối, nên đành ngồi xuống. Ân Tố Tố lòng như hoa nở, cười khúc khích rót cho chàng một chén rượu.

Bên kia Cao Tắc Thành và Tưởng Đào tuy đoạt được mâm thủ tịch, nhưng thấy tình hình như thế, lại càng giận hơn. Bạch Qui Thọ giơ tay phất mấy cái lên chiếc ghế, phủi cho sạch bụi, cười nói:

- Hai vị đại khách phái Côn Lôn muốn ngồi mâm thủ tịch này, quả thật không sai chút nào, mời ngồi, mời ngồi.

Nói rồi cùng Thường Kim Bằng và mười tên đà chủ quay về mâm chủ nhân. Cao Tắc Thành và Tưởng Đào đều nghĩ bụng: “Tên gà chết kia không dám ngồi mâm thủ tịch, uy phong phái Võ Đường kể như đã bị phái Côn Lôn đè bẹp rồi”. Hai người nhìn nhau, vênh váo ngồi xuống.

Chỉ nghe lách cách, lách cách hai tiếng, chân ghế gãy rời, cả hai ngã ngửa về phía sau. Cũng may hai người võ công không đến nỗi kém, không đợi lưng chạm đất đã giơ tay đỡ xuống, tung vọt người lên, nhưng cũng phải một phen hoảng hốt. Hào khách các mâm đều cười ha hả.

Cao Tưởng hai người bấy giờ mới biết rằng khi Bạch Qui Thọ dùng tay áo phủi bụi, đã lén ra tay, nhưng phải nói âm kinh của y thực là lợi hại, mình không thể nào có công lực cao như thế. Hai người vốn mười phần tự phụ, chỉ coi Thiên Ưng giáo là loại bàng môn tả đạo hạng xoàng không coi ra gì, toan lên Vương Bàn Sơn đảo khoe khoang một phen. Lúc này thấy Bạch Qui Thọ biểu lộ chút công lực, khiến cho nhuệ khí của họ suy giảm rất nhiều.

Lại nghe Bạch Qui Thọ lạnh lùng nói:

- Võ công của phái Côn Lôn, ai ai cũng biết là cao rồi, quý vị không cần phải ép gãy hai chiếc ghế tầm thường đó để hả giận làm chi. Nói đến công phu nhỏ mọn ngồi gãy ghế, trong tiệc này có ai mà làm không được?

Nói xong y giơ tay phải, chỉ vào mười tên đà chủ ngồi ở bàn cuối, nói:

- Các người cũng đã luyện qua rồi phải không?

Nghe thấy lách cách lách cách mấy tiếng lớn, mười chiếc ghế cùng gãy nát một lượt. Mười tên đà chủ có chuẩn bị trước, ngồi gãy ghế xong vẫn đứng nguyên cười hì hì, thần định khí nhàn, so với Cao Tửng hai người hoảng hốt ngã lăn chiêng thật khác nhau một trời một vực. Trong số quần hào, phần lớn là người kiến đa thức quảng, biết rằng Bạch Qui Thọ cố tình hí lộng hai người, nhưng tình cảnh quả thật thú vị, nên ai nấy đều cười hô hố.

Trong khi mọi người còn đang cười, có hai đà chủ của Thiên Ứng giáo bưng hai khối đá lớn, đến bàn tiệc thứ nhất, giơ chân đá hai chiếc ghế gãy qua, nói:

- Ghế gỗ mỏng manh, không đủ sức mang quý thể, xin mời ngồi trên hai tảng đá này vậy.

Hai người đó là hai đại lực sĩ nổi tiếng của Thiên Ứng giáo, võ công chỉ bình bình, nhưng thân thể tráng kiện, trời sinh thần lực, hòn đá hai người mang đều phải đến bốn, năm trăm cân, đưa ra cho Cao Tửng hai người đỡ lấy.

Cao Tửng tuy kiếm pháp tinh diệu, nhưng đỡ hai cục đá đó thì không sao làm nổi. Cao Tắc Thành nhú mày nói:

- Bỏ xuống đi.

Hai người đại lực sĩ cùng nhất tề “hự” lên một tiếng, hai tay giơ thẳng, nâng hai tảng đá lên cao khỏi đỉnh đầu, nói:

- Đỡ này.

Lúc ấy, Cao Tửng chỉ còn nước lui về phía sau, e sợ nếu một trong hai người sức yếu hơn, hòn đá bốn năm trăm cân kia lỡ tay rơi xuống, còn gì mà không xương gãy thịt nát? Hai người trong lòng tức giận, nhưng không dám ra tay tấn kích, e ngại hòn đá chênh vênh nên không đại gì lại gần nơi hiểm địa.

Bạch Qui Thọ lớn tiếng nói:

- Hai vị khách phái Côn Lôn không muốn ngồi mâm thủ tịch, thôi lại mời Trương tướng công lên vậy.

Trương Thúy Sơn đang ngồi bên cạnh Ân Tố Tố, mùi hương thơm thoang thoảng, trong lòng thấy ngây ngất, không khỏi thần hồn phiêu đảng, bỗng nghe Bạch Qui Thọ nói, lập tức tỉnh lại: “Ta trăm ngàn lần không thể để cho mình rơi vào ma chướng, dây dưa hơn nữa với nữ ma đầu của tà giáo này”.

Chàng lập tức đứng lên, đi qua bên kia. Bạch Qui Thọ nghe Thường Kim Bằng tán dương Trương Thúy Sơn võ công cao cường, nhưng y chưa có dịp chính mắt trông thấy, lúc này có ý định thử xem thế nào, nên đưa mắt ra hiệu cho hai tên đà chủ đang giơ cao hai tảng đá. Hai tên đà chủ hiểu ý, đợi Trương Thúy Sơn đến gần, cùng quát lên:

- Trương tướng công cẩn thận, xin đỡ lấy.

Tiếng vừa dứt, hai người rùn mình xuống, hai tay thu lại, hét lên một tiếng, hết sức bung ra, hai khối đá cùng thấy thẳng lên đầu Trương Thúy Sơn.

Quần hào nhìn thấy tình cảnh đó, không ai bảo ai cùng đứng bật cả lên. Bạch Qui Thọ tuyệt nhiên không có ác ý, chỉ muốn thử xem võ công Trương Thúy Sơn đến đâu, một phần vì danh tiếng Võ Đương thất hiệp quá vang dội trên chốn giang hồ, nay thấy chỉ là một văn nhược thư sinh, không khỏi ngạc nhiên, phần khác vì Ân Tố Tố trước nay không coi ai ra gì, vậy mà đối với vị Trương ngũ hiệp này lại mười phần say đắm, về sau người này đối với Thiên Ưng giáo ắt có liên quan trọng đại. Thế nhưng khi thấy hai tên đại lực đà chủ hùng hùng hổ hổ ném hai tảng đá, y cảm thấy hối hận, kêu thầm: “Chết rồi”. Y nghĩ bụng Trương Thúy Sơn là danh môn đệ tử, không thể nào để đá làm bị thương, nhưng khi nhảy nhót né tránh, thể nào chẳng hoảng hốt, nếu như chẳng may lại bị xấu mặt, không những Trương Thúy Sơn bực mình, Ân cô nương ắt sẽ nổi giận. Trong khoảnh khắc y định ngay chủ ý, nếu như tình hình không ổn, lập tức giá họa cho hai tên đà chủ, thà để chúng chết dưới tay mình còn hơn là đắc tội với Ân Tố Tố.

Trương Thúy Sơn thấy hai hòn đá từ trên không rơi xuống, chàng giật mình kinh hãi, nếu như nhảy về sau tránh né thì so với hai gã Cao Tướng của phái Côn Lôn có khác gì, chẳng làm mất thanh vọng của sư môn ư? Lúc đó chàng không có thể suy nghĩ nhiều hơn, người luyện võ khi gặp cảnh nguy hiểm khẩn bách, công phu súc tích tự nhiên nảy ra. Tay trái chàng sử cái móc bên phải trong tự quyết chữ “võ”, hất tảng đá bên trái, tay phải sử chiêu nét phát trong tự quyết chữ “đao”, hất tảng đá bên phải.

Hai tảng đá này vốn dĩ cũng đã phải bốn trăm cân, lại thêm rơi từ trên xuống, sức thật ghê gớm. Trương Thúy Sơn không có sức mạnh bắp thịt, bảo chàng bưng một cục đá cũng không nổi. Thế nhưng võ công này Trương Tam Phong từ thư pháp biến ra, thực là thần kỳ, đoạt cả công phu tạo hóa. Võ công của phái Võ Đương, không cần phải dùng nhiều sức, cũng không cần ra chiêu nhanh, chỉ cần lực đạo vận dụng đúng phép tắc, bốn lượng có thể gạt được nghìn cân. Lúc này Trương Thúy Sơn sử dụng công phu tối tinh diệu của sư môn, mượn sức ném của hai tên đà chủ, hất hai tảng đá bay vọt lên trời.

Hai khối đá đó bay lên chính là từ sức của hai tên đà chủ, chỉ có điều chàng vung tay bất động, biến đổi phương hướng. Tay áo dài của chàng phất phới, thủ chưởng dẫu bên trong, người ngoài đứng xem, chẳng khác gì như dùng tay áo cuộn hai tảng đá ném lên trời. Hai khối cự thạch một cao một thấp, trước sau rơi xuống. Trương Thúy Sơn nhẹ nhàng tung thân nhảy lên, ngồi xếp bằng trên tảng đá bên trên. Chỉ nghe một

tiếng ầm, mặt đất chấn động, một tảng đá đã rơi xuống đất, lún xuống đến hơn một nửa vào trong đất. Tảng đá thứ hai lại rơi xuống tiếp, bình bình ổn ổn nằm ngay trên tảng thứ nhất, hai tảng đá chạm nhau, lửa văng tung tóe, lay động chén bát trên các mặt bàn kê loảng xoảng.

Trương Thúy Sơn điềm nhiên ngồi trên tảng đá, cười nói:

- Hai vị đà chủ thần lực kinh người, bội phục, bội phục.

Hai tên đà chủ cũng kinh ngạc đến trợn mắt há mồm, đứng trơ trơ ngay tại chỗ, một lời cũng không thốt nổi. Trong giây lát, cả sơn cốc yên lặng như tờ, một lát sau, mới ầm ầm nổi lên tiếng vỗ tay khen ngợi, hồi lâu chưa dứt.

Ân Tố Tố đưa mắt cho Bạch Qui Thọ, mặt tươi như hoa, thật là đắc ý. Bạch Qui Thọ mừng quá, may là Trương Thúy Sơn võ công kinh người, lại biến trò chơi nguy hiểm của mình thành một dịp để lấy lòng Ân cô nương. Y vội vàng đi đến bàn thủ tịch, rót một chén rượu, lớn tiếng nói:

- Đã từ lâu nghe uy danh Võ Đương thất hiệp, hôm nay được thấy võ công của Trương ngũ hiệp, chúng tôi quả thực kính phục vô cùng, tiểu nhân xin kính Trương ngũ hiệp một chén.

Nói rồi nâng ly uống cạn. Trương Thúy Sơn nói:

- Không dám.

Chàng cũng bồi tiếp một chén.

Bạch Qui Thọ đứng thẳng người, lớn tiếng nói:

- Tộc giáo gần đây mới có được một thanh bảo đao, tên gọi Đồ Long. Thường nghe rằng “Võ Lâm Chí Tôn, Bảo Đao Đồ Long, Hiệu Lệnh Thiên Hạ, Mạc Cầm Bất Tòng”.¹⁰

Y nói đến đây, đưa đôi mắt sáng quắc quét từ tả qua hữu khắp một lượt toàn trường. Thân hình y không to lớn, nhưng tiếng nói hưởng lượng, mục quang sắc bén, khiến cái uy nghiêm làm mọi người đều e sợ. Y ngừng lại một chút, nói tiếp:

- An giáo chủ của tộc giáo muốn gửi danh thiệp mời các lộ anh hùng trong thiên hạ tới núi Thiên Ưng, để đem bảo đao cho mọi người cùng xem. Ngặt vì làm như thế phải tru hoạch mất nhiều thời gian cho chu đáo, lại e rằng anh hùng các nơi không biết bảo đao đã do tộc giáo làm chủ, nên mời bạn bè bằng hữu các bang lộ Giang Nam tới chơi, để nhìn qua cho biết.

Nói tới đây, y giơ tay khoát một cái. Tám tên đệ tử trong số giáo chúng lớn tiếng đáp ứng, quay mình đi vào một sơn động ở phía tây.

¹⁰ thanh đao Đồ Long là vật cao quý nhất trong võ lâm, hiệu lệnh thiên hạ, không ai dám không theo

Mọi người yên chí là tám tên này sẽ vào trong hang núi để đem đao ra, nên đều chăm chú nhìn theo. Nào ngờ khi trở ra bọn họ đều cỡi trần, khiêng một cái đỉnh sắt lớn. Trong đỉnh một ngọn lửa cháy bùng bùng, lên cao cả trượng. Cả tám tên đều phải đứng khá xa, dùng gậy dài ghé vai khiêng, thở phì phò, ỳ ạch để chiếc đỉnh trên bãi đất trống. Mọi người bị lửa hắt vào mặt, đều cảm thấy nóng rát. Đằng sau tám tên này lại có thêm bốn tên khác, hai tên khiêng một chiếc đe thợ rèn, hai tên khác mỗi tên mang một cái búa sắt.

Bạch Qui Thọ nói:

- Thường đàn chủ, xin mời dương đao lập uy.

Thường Kim Bằng đáp:

- Tuân lệnh.

Rồi quay lại nói lớn:

- Mang đao ra.

Hai tên đàn chủ có thần lực, mới vừa biểu diễn vác đá liền đi vào sơn động. Khi trở ra, một tên hai tay bưng một cái bao dài, tên kia đi theo hộ vệ. Giao cho Thường Kim Bằng xong, mỗi tên bước qua một bên tùy giá. Thường Kim Bằng mở bao, lộ ra một thanh đơn đao. Y cầm lên, nhìn quanh mọi người một lần, rút đao ra khỏi vỏ, nói:

- Đây chính là võ lâm chí tôn bảo đao Đồ Long, xin các vị nhìn cho kỹ.

Nói xong y đưa thanh đao lên ngang mặt, cử chỉ thật cung kính.

Quần hào nghe tiếng Đồ Long bảo đao đã lâu, nhưng chỉ thấy cái đao đó đen biếc không đẹp tí nào, trong lòng không khỏi hồ nghi: “Ai biết thanh đao này thật hay giả?”.

Chỉ thấy Thường Kim Bằng từ từ giao thanh đao cho tên đàn chủ ở phía bên trái, nói:

- Thử búa đi!

Tên đàn chủ nhận lấy đơn đao, để lên trên cái đe, lưỡi hướng lên trời. Tên kia cầm cái búa lên, nhắm ngay lưỡi đao giáng xuống. Chỉ nghe thấy một tiếng keng nhỏ, đầu cái búa đã bị cắt ra làm hai, một nửa còn dính vào cán, một nửa rơi xuống đất. Quần hào ai nấy kinh hãi, đứng bật cả lên, thầm nghĩ: “Bảo kiếm, lợi đao có thể cắt vàng chặt ngọc đâu có ít thấy, nhưng không phải là không có. Thế nhưng thanh Đồ Long đao này cắt cái búa sắt như cắt miếng đậu phụ, ngay tiếng đỉnh đang cũng không nghe, nếu không phải là thần vật thì cũng có điều gì man trá”.

Trong đám Thần Quyền Môn và Cự Kinh Bang có một người đi đến bên cái đe sắt, xem xét nửa cái búa, thấy vết cắt phẳng lì lấp lánh sáng choang, quả thực vừa mới đứt xong.

Gã thần lực đà chủ lại cầm một mảnh búa lên đập vào thanh đao, cục sắt lại đứt đôi một cách dễ dàng. Lần này quần hào ai nấy đều lớn tiếng hoan hô. Trương Thúy Sơn nghĩ thầm:

- Đao báu như thế, quả thực là nghe chưa nghe tới, nhìn chưa nhìn thấy bao giờ.

Thường Kim Bằng chậm rãi bước tới bãi đất, cầm bảo đao lên, sử một chiêu “Thượng Bộ Phách Sơn”, chỉ nghe soẹt một tiếng nhỏ, chém cái đe sắt đứt ra làm đôi. Đột nhiên y lướt qua bên trái, vút một cái, chém ngang thân một cây tùng lớn. Thế rồi y tiếp tục nhảy qua chạy lại, vung đao liên tiếp múa may, chém đủ mười tám cây cổ tùng. Quần hào thấy y vũ động bảo đao, nhưng những cây đó vẫn còn nguyên vẹn, đang lấy làm khó hiểu, bỗng nghe Thường Kim Bằng cười một tiếng dài, chạy đến cây tùng thứ nhất, phất tay áo một cái, đánh vào giữa thân cây. Chỉ nghe những tiếng lách cách, cây tùng đã đổ xuống bên ngoài. Hóa ra cây tùng này đã bị bảo đao chém đứt đôi, nhưng chỉ vì đao quá bén, Thường Kim Bằng sử lực lại thật chuẩn xác, tuy nửa thân trên đã đứt đoạn, nhưng vẫn còn nằm trên cây. Chỉ đến khi có ngoại lực suy động, lúc ấy mới đổ. Cây tùng thứ nhất đổ làm thành một làn gió mạnh, chỉ nghe liên tiếp những tiếng lách cách, lách cách không dứt, những cây đại thụ còn lại cũng thi nhau ngã xuống.

Thường Kim Bằng cười ha hả, vung thanh đao ném thẳng vào đám lửa đang bùng bùng cháy trong đỉnh sắt.

Tiếng cây đổ chưa dứt hẳn, bỗng nghe từ xa truyền lại tiếng ỳ ầm, ỳ ầm, dường như có ai đang chặt cây. Bạch Qui Thọ và Thường Kim Bằng đều ngạc nhiên, nhìn theo hướng tiếng động thấy những chiếc cột buồm đang từ từ đổ xuống từng chiếc một. Những chiếc cột buồm đó đều có treo cờ, Thiên Ưng giáo, Cự Kinh bang, Hải Sa phái, Thần Quyền môn các thủ lĩnh thấy các lá cờ thi nhau rơi xuống, không ai không tức giận, lập tức sai thủ hạ đi điều tra.

Vẫn nghe thấy những tiếng bì bành liên tiếp, chỉ trong khoảnh khắc tất cả mọi cột buồm đều gãy hết, không cái nào còn nguyên, tưởng như chiếc vịnh nhỏ có hải quái, đánh chìm mọi chiếc thuyền đang ở trong đó. Quần hào tụ tại bãi cỏ không ai ngờ được biến cố này, nhất thời không nói nên lời, lúc đầu còn tưởng Thiên Ưng giáo bố trí âm mưu, nhưng thấy thuyền của Thiên Ưng giáo cũng bị tai họa, xem ra không phải.

Một nhóm thứ hai lại được sai đi tìm hiểu. Từ bãi cỏ đến cái vịnh không bao xa, hơn một chục người gửi đi không thấy ai quay trở lại. Mọi người ai nấy hoang mang, kinh nghi bất định. Bạch Qui Thọ nói với một đà chủ dưới tay:

- Người đi coi xem nào.

Tên đà chủ đó tuân lệnh ra đi. Bạch Qui Thọ cố gượng trấn tĩnh, nói:

- Có lẽ dưới biển có biến cố gì, các vị cũng đừng quá lo. Ví bằng thuyền bè có bị hủy hết, chẳng lẽ mình không làm bè đi về được hay sao? Thôi, thôi, thôi, bọn mình cạy chén đi chứ.

Quần hào ai nấy đều bồn chồn nhưng không muốn mọi người thấy mình yếu đuối, nên nhất tề đưa chén lên, vừa để vào môi, bỗng nghe từ phía vịnh tiếng người kêu la thật thảm thiết, vang vọng đến.

Bạch Qui Thọ và Thường Kim Bằng nghe tiếng đó đúng là kẻ thuộc hạ mới sai đi, trong bụng hoang mang, thấy tiếng chân huỳnh huỵch chạy về, mỗi lúc một gần, rồi một người đầy máu hiện ra chính là tên đà chủ đó.

Y hai tay ôm mặt, những kẽ ngón tay máu chảy ra, đỉnh đầu da bị lột, còn quần áo từ ngực xuống đến bụng dưới, đùi đều rách hết, có một vết thương thực dài, máu thịt bày nhầy nhưng không biết sâu nông ra sao, thảm thiết kêu lên:

- Kim Mao Sư Vương, Kim Mao Sư Vương.

Bạch Qui Thọ hỏi:

- Một con sư tử ư?

Y nghe nói là một mãnh thú cũng phần nào khoan tâm. Tên đà chủ nói:

- Không, không phải, đó là một người. Y cào chết mọi người, đánh đắm hết cả thuyền.

Nói tới đây y chịu không nổi, ngã lảo ra, chết tươi. Bạch Qui Thọ nói:

- Để ta đi xem.

Thường Kim Bằng nói:

- Tôi cũng đi theo.

Bạch Qui Thọ đáp:

- Người ở lại bảo hộ Ân cô nương.

Y biết rằng tên đà chủ vừa chết võ công không phải tầm thường, tại Thiên Ưng giáo được coi là một tay có hạng, nhưng chỉ chớp mắt đã bị thương như thế, đối thủ ắt võ công rất cao. Thường Kim Bằng gật đầu:

- Xin vâng.

Bỗng nghe có tiếng đằng hắng, rồi tiếng người nói:

- Kim Mao Sư Vương đã ở đây rồi.

Mọi người giật mình kinh hãi, thấy một người từ sau một cây lớn bước ra. Người đó thân thể cao to dị thường, tóc vàng đầy đầu phủ xuống tận vai, mắt xanh biếc lóng lánh phát quang, tay cầm một chiếc lang nha bổng hai đầu dài đến trượng sáu, trượng

bảy. Y đứng tại trước bàn tiệc, uy phong lẫm lẫm, chẳng khác gì thiên thần, thiên tướng.

Trương Thúy Sơn nghĩ thầm: “Kim Mao Sư Vương, cái hỗn hiệu đó hẳn là do tóc y vàng mà ra, nhưng y là ai? Chưa nghe sư phụ nói đến bao giờ”.

Bạch Qui Thọ tiến lên mấy bước, nói:

- Xin hỏi tôn giá cao tính đại danh?

Người kia đáp:

- Không dám, tại hạ họ Tạ, đơn danh một chữ Tốn, biểu tự là Thoái Tư, có một cái ngoại hiệu là Kim Mao Sư Vương.

Trương Thúy Sơn và Ân Tố Tố đưa mắt nhìn nhau, đều nghĩ: “Người này thần thái uy mãnh như thế, nhưng chọn tên hiệu thật là tư văn. Chỉ có ngoại hiệu là hợp thôi”. Bạch Qui Thọ thấy y ăn nói lễ độ, nói:

- Hóa ra đây là Tạ tiên sinh. Tôn giá không quen biết gì chúng tôi, sao lại vừa đến đảo đã hủy thuyền sát nhân là sao?

Tạ Tốn mỉm cười, để lộ hàm răng trắng sáng lấp lánh, nói:

- Các vị tụ họp tại đây để làm gì thế?

Bạch Qui Thọ nghĩ thầm: “Việc này không thể dấu y được. Gã này võ công dĩ nhiên lợi hại, nhưng y chỉ có một mình. Ta cùng Thường đàn chủ liên thủ, lại có thêm Trương ngũ hiệp, Ân cô nương đứng bên tương trợ, chắc là có thể trừ được y”. Y lớn tiếng nói:

- Tội giáo Thiên Ứng giáo mới có được một thanh bảo đao, nên mời bằng hữu giang hồ tới đây để tất cả cùng xem.

Tạ Tốn trừng mắt nhìn thanh đao Đồ Long trong đỉnh sắt lúc ấy mới vừa bị liệt hỏa nung, thấy thanh đao đó nằm trong than mà không suy tổn chút nào, quả thực thần vật lợi khí, liền nhanh nhẹn bước tới.

Thường Kim Bằng thấy y giơ tay phải ra toan cầm thanh đao, quát lên:

- Ngừng tay.

Tạ Tốn quay đầu lại khinh khỉnh hỏi:

- Cái gì?

Thường Kim Bằng đáp:

- Đao đó là sở hữu của tội giáo, Tạ bằng hữu có thể đứng xa mà xem chứ không được cầm lên.

Tạ Tốn đáp:

- Thế đao này các người đúc chẳng? Hay các người mua được?

Thường Kim Bằng á khẩu, nhất thời không trả lời được. Tạ Tốn nói:

- Các người đoạt được từ tay người khác, ta lại từ tay các người đoạt lại, thật là thiên công địa đạo, có gì đâu mà không được?

Nói rồi tiếp tục đi tới cầm thanh đao. Chỉ nghe loảng xoảng, Thường Kim Bằng đã cưỡi ở lưng ra hai trái lưu tinh chùy, quát lên:

- Tạ bằng hữu, nếu người không ngừng tay, tại hạ đành phải vô lễ.

Ngôn ngữ của y tựa hồ cảnh cáo, kỳ thực nói là đánh ngay, trái dưa thép từ tay trái nhắm ngay lưng Tạ Tốn phóng tới. Tạ Tốn không thềm quay đầu lại, chỉ giơ thanh lang nha bổng quơ ra sau lưng, nghe keng một tiếng lớn, trái dưa thép bị lang nha bổng đỡ, bay ngược trở lại, nhanh vô tỉ. Thường Kim Bằng kinh hãi, trái dưa từ bên phải lập tức bay ra, hai trái dưa đụng nhau. Không ngờ Tạ Tốn thần lực kinh người, hai trái dưa cùng quay trở lại, đánh ngay vào ngực Thường Kim Bằng. Thường Kim Bằng thân hình loạn xạ, ngã xuống chết ngay.

Lúc y trên sông Tiền Đường dùng chùy đánh vỡ thuyền của Mạch thiếu bang chủ thần uy làm sao, vậy mà bây giờ không chịu nổi một cái đỡ lang nha bổng của Tạ Tốn.

Năm tên đà chủ thuộc Chu Tước Đàn kinh hãi, cùng xông lên. Hai người đỡ Thường Kim Bằng, ba người rút binh khí, không kể sống chết xông vào đánh Tạ Tốn. Tạ Tốn tay trái cầm thanh đao Đồi Long, tay phải dùng lang nha bổng thọc vào cái đỉnh hất một cái, cái đỉnh sắt nặng mấy trăm cân kia lập tức bay quét ngang qua, đè bẹp cả ba tên đà chủ. Dư thế của đại đỉnh chưa yếu, dưới đất còn lăn thêm mấy vòng, hất ngã luôn cả hai tên đang đỡ Thường Kim Bằng. Cả năm tên đà chủ cùng Thường Kim Bằng lập tức quần áo cháy bùng, trong đó bốn tên đà chủ đã bị đỉnh đụng chết, chỉ còn một tên sống sót quần quai dưới đất.

Mọi người thấy tình thế như vậy, không ai không rụng rời. Tạ Tốn chỉ giơ tay đã đánh cho năm tên hảo thủ giang hồ chết tươi, tên đà chủ còn lại cũng đã trọng thương khó sống. Trương Thúy Sơn hành tẩu giang hồ, gặp những cao thủ không phải ít, nhưng siêu nhân cả thần lực lẫn võ công như Tạ Tốn thì chàng chưa thấy bao giờ. Chàng nghĩ thầm mình không phải địch thủ của y, mà ngay cả đại sư ca, nhị sư ca cũng không bằng được. Hiện nay trên đời, trừ phi sư phụ hạ sơn, ngoài ra không biết có ai thắng được y hay không.

Tạ Tốn nhắc thanh đao lên, giơ ngón tay búng một cái, thanh đao phát ra một tiếng trầm uất không phải vàng không phải gỗ, gật đầu khen ngợi:

- Vô thanh vô sắc, thần vật tự hối¹¹, đao tốt thực là tốt.

Y ngừng đầu lên, nhìn chiếc vỏ đao ở bên cạnh Bạch Qui Thọ, nói:

¹¹ Không thanh không sắc, thần vật tự khiếm tốn dấu mình

- Đó có phải là cái bao của đao Đồ Long không? Đưa lại đây.

Bạch Qui Thọ thầm nghĩ tình thế này, tính mệnh mình mười phần kể như chết đến chín, nếu như đưa vỏ đao cho y, không những cái tiếng anh hùng một đời trôi theo dòng nước, mà sau này nếu giáo chủ truy cứu tội, thì cái chết lại càng thêm thảm khốc. Thế nhưng giờ phút này chống cự lại y, thì cũng chỉ có nước chết mà thôi, cho nên y ngang nhiên đáp:

- Người muốn giết cứ việc giết, họ Bạch này có phải là phường tham sống sợ chết chẳng?

Tạ Tốn mỉm cười, nói:

- Cứng cổ lắm, cứng cổ lắm. Trong Thiên Ưng giáo quả nhiên cũng có vài ba nhân vật.

Bỗng nhiên tay phải y vung ra, thanh đao Đồ Long nặng hơn một trăm cân phóng thẳng vào Bạch Qui Thọ. Bạch Qui Thọ vốn đã đề phòng, nên thanh đao vừa rời khỏi tay, biết rằng thủ kinh người này mạnh vô tả, không dám dùng binh khí đón đỡ, cũng không dám đưa tay ra chop, lập tức né qua một bên. Nào ngờ thanh đao đó bay xéo tới, nghe soẹt một tiếng, phóng ngay vào chiếc bao đang ở trên bàn. Cái ném đó lực đạo thật mạnh, mang luôn cả vỏ đao cùng bay lên. Tạ Tốn đưa lang nha bổng ra, vừa gom vừa móc, khoèo luôn cả thanh đao Đồ Long lẫn bao về, tiện tay nhét luôn vào thắt lưng. Cái cách của y ném đao thu bao vừa chuẩn xác, tinh xảo, thủ pháp lại lạ lùng, quả thực không ai ngờ nổi.

Nhãn quang của y từ trái qua phải, nhìn quần hào khắp một lượt, hỏi:

- Tại hạ muốn lấy thanh đao Đồ Long này, các vị có dị nghị gì không?

Y hỏi luôn hai lượt, không ai dám trả lời.

Bỗng nhiên từ trong bàn tiệc của phái Hải Sa có một người đứng lên nói:

- Tạ tiền bối đức cao vọng trọng, danh dương bốn bể, đao này từ nay về tay Tạ tiền bối sở hữu. Bọn chúng tôi ai ai cũng đều hết sức tán thành.

Tạ Tốn nói:

- Các hạ có phải là Tổng đà chủ phái Hải Sa Nguyên Quảng Ba không?

Người kia đáp:

- Chính thị.

Y thấy Tạ Tốn biết được tên mình, rất là khoái chí, nhưng cũng hoảng sợ. Tạ Tốn nói:

- Người biết sư phụ ta là ai chẳng? Ở môn nào phái nào? Ta đã làm được việc gì?

Nguyên Quảng Ba ấp úng đáp:

- Cái đó ... Tạ tiền bối ...

Thực ra y không biết tí gì cả. Tạ Tốn lạnh lùng đáp:

- Việc gì của ta người cũng không biết, sao dám nói đức cao vọng trọng, danh dương bốn bể? Người chỉ quen nịnh bợ xu phụ, nói láo quen mồm. Ta sinh bình ghét nhất hạng người vô sỉ tiểu nhân như người. Mau đứng ra đây.

Câu cuối cùng mỗi tiếng đều vang âm như sấm động. Nguyên Quảng Ba bị uy thế của y bức hiếp, không dám trái lời, cúi đầu đi đến trước mặt y, nhưng không cưỡng nổi run lên bần bật.

Tạ Tốn nói:

- Phái Hải Sa các người võ nghệ bình thường, chỉ dùng độc diêm hại người. Năm ngoái ở Dư Diêu giết hại toàn gia Trương Đăng Vân, đầu tháng này Âu Dương Thanh chết ở Hải Môn, đều do tay các người, phải không?

Nguyên Quảng Ba giật mình kinh hãi, vẫn tưởng hai vụ án đó cực kỳ bí mật, làm sao y lại biết được? Tạ Tốn quát:

- Gọi thủ hạ người đem hai bát muối độc ra đây, để ta xem thử, là loại gì.

Bang chúng phái Hải Sa ai cũng mang theo độc diêm, Nguyên Quảng Ba không dám trái lời, chỉ còn nước bảo thủ hạ đem hai bát muối ra. Tạ Tốn cầm lấy một bát, đưa lên mũi ngửi một hồi, nói:

- Hai người mình mỗi người ăn một bát.

Nói rồi cắn lang nha bổng xuống đất, đưa tay nắm Nguyên Quảng Ba kéo lại, nghe lạch cạch, đã bóp y trật hàm ra, khiến y không thể nào ngậm miệng lại, rồi đem một bát muối độc đổ cả vào mồm.

Toàn gia Trương Đăng Vân ở Dư Diêu một đêm bị giết sạch, còn Âu Dương Thanh ở Hải Môn bị ám hại chết tại khách điểm là hai nghi án lớn trong võ lâm những năm gần đây. Trương Đăng Vân và Âu Dương Thanh thanh danh trên chốn giang hồ không tệ hại, không ai ngờ rằng lại do Nguyên Quảng Ba của phái Hải Sa làm, Trương Thúy Sơn thấy y bị ép ăn muối độc, chàng cảm thấy thống khoái trong lòng.

Tạ Tốn lại cầm bát muối độc kia lên, nói:

- Họ Tạ này làm gì cũng công bình, người ăn một bát, ta cũng tiếp người một bát.

Nói rồi há mồm, cầm bát muối trút luôn vào bụng. Việc làm đó ra ngoài dự liệu của mọi người. Trương Thúy Sơn thấy y ra tay tàn độc, nhưng thần khí uy vũ ngang tàng, hướng chỉ những người bị y giết đều là loại cùng hung cực ác, trong lòng không khỏi có chút hảo cảm, nhin không nổi nói:

- Tạ tiền bối, những gian nhân này có chết cũng đáng, việc gì phải đồng lần với họ?

Tạ Tốn xoay qua, trừng mắt nhìn chàng. Trương Thúy Sơn mỉm cười, nhưng không lộ vẻ sợ hãi. Tạ Tốn hỏi:

- Các hạ là ai?

Trương Thúy Sơn đáp:

- Văn bối là Trương Thúy Sơn của phái Võ Đương.

Tạ Tốn nói:

- Ồ, các hạ là Trương ngũ hiệp của phái Võ Đương, cũng đến đây tranh đoạt đao Đồi Long chăng?

Trương Thúy Sơn lắc đầu:

- Văn bối đến Vương Bàn Sơn chỉ cốt tra xét tại sao sư ca là Du Đại Nham bị thương thôi, Tạ tiền bối nếu rõ chuyện này làm ơn cho biết.

Tạ Tốn không trả lời, thấy Nguyên Quảng Ba kêu la thảm thiết, ôm bụng lăn lộn mấy vòng rồi co rúm lại chết tốt. Trương Thúy Sơn vội nói:

- Tạ tiền bối mau uống giải dược đi.

Tạ Tốn nói:

- Uống giải dược cái gì, mau đưa rượu đây cho ta.

Người tư tần chuyên việc tiếp khách của Thiên Ưng giáo lập tức mang vò và chén rượu lại. Tạ Tốn quát:

- Thiên Ưng giáo các người tính khí thật là nhỏ nhen, mau mang bình lớn đến đây.

Gã tư tần tự mình bưng một vò trần tửu lớn, cung cung kính kính đặt trước mặt Tạ Tốn, trong lòng nghĩ thầm:

- Người trúng độc rồi lại còn uống rượu, chắc còn hiềm chết chưa đủ nhanh chắc?

Tạ Tốn bưng cả hũ rượu, ục ục uống luôn một mạch tất cả vào bụng. Vò này ít ra cũng phải hai mươi cân, vậy mà chỉ chốc lát y đã uống sạch. Y vỗ vỗ vào cái bụng phình to, rồi bất thần há mồm, một dòng rượu tổng vọt ra, phun luôn vào ngực Bạch Qui Thọ. Bạch Qui Thọ còn đang kinh ngạc thì cột rượu đã trúng vào người y, chẳng khác gì một cái búa mấy trăm cân liên tiếp đập vào, khiến y dù nội công tinh thâm cũng không chịu nổi, lão đảo mấy cái ngã lăn ra bất tỉnh.

Tạ Tốn quay lại, phun rượu lên trời, thành một trận mưa phủ xuống toàn thể đám Cự Kinh bang. Từ bang chủ Mạch Kinh trở xuống ai ai cũng dính đầy đầu đầy mặt, thấy rượu đổ tanh hôi không chịu nổi, người nào công lực hơi yếu lập tức ngã lăn ra. Thì ra Tạ Tốn uống rượu vào bụng, tẩy sạch muối độc trong dạ dày, rồi dùng nội lực tổng ra, hơn hai mươi cân rượu đều biến thành độc tửu, chất độc còn lại trong bụng y chỉ chút ít, nội công thâm hậu như y, không làm hại nổi.

Bang chủ Cự Kinh bang là Mạch Kinh bị y đùa rồn như thế, đứng bật lên, nhưng nghĩ lại, không dám nổi giận, đành ngồi xuống. Tạ Tốn nói:

- Mạch bang chủ, hồi tháng năm năm nay, người ở Mân Giang Khẩu cướp một viễn dương hải thuyền, có phải thế không?

Mạch Kinh mặt xám lại, nói:

- Đúng vậy.

Tạ Tốn nói:

- Các hạ làm hải khấu, không đi ăn cướp, lấy gì mà sống? Chuyện đó ta cũng không trách làm chi. Thế nhưng người đem mấy chục thương khách vô tội ném tất cả xuống biển, lại luân phiên gian dân bảy phụ nữ đến chết, việc đó chẳng phải thái quá thương thiên hại lý ư?

Mạch Kinh nói:

- Cái đó ... cái đó ... cái đó là anh em trong bang làm chứ ... không phải tôi.

Tạ Tốn nói:

- Thủ hạ người làm chuyện cùng hung cực ác, người không biết ước thúc, thì có khác gì chính người làm? Thế khi đó những ai làm?

Mạch Kinh gặp phải cảnh này, chỉ mong mình khỏi chết, rút ngay yêu đao, nói:

- Thái Tứ, Hoa Thanh Sơn, Hải Mã Hồ Lục, việc ngày hôm đó, ba người các người có dự phần phải không?

Xoẹt xoẹt xoẹt ba đao, y đã chém ba kẻ ngồi bên ngã lăn ra. Ba đao đó ra tay thật là nhanh, bọn Thái Tứ không có cách gì phản kháng, lập tức trúng đao chết ngay.

Tạ Tốn nói:

- Tốt lắm. Chỉ có điều quá chậm, lại không phải người thực tâm muốn thế. Giá như hôm đó người giết luôn ba người này, ắt là hôm nay ta không tử võ với người. Mạch bang chủ, công phu giỏi nhất của người là gì?

Mạch Kinh thấy không còn né tránh được nữa, nghĩ thầm: “Trên đất liền tỉ thí với người, chưa chắc mình đỡ được ba chiêu. Thế nhưng ở dưới biển, là giang sơn của mình, nếu có không lại, còn có đường đào tẩu, không lẽ người thủy tính cũng giỏi hơn ta chăng?”. Y nói:

- Tại hạ mong được lãnh giáo Tạ tiên bối công phu dưới nước.

Tạ Tốn nói:

- Được rồi, bọn mình ra ngoài biển tỉ thí.

Đi được mấy bước, bỗng nói:

- Khoan đã, ta đi khỏi đây, chỉ sợ những người ở đây chạy trốn hết cả.

Mọi người trong lòng ai nấy hãi sợ, nghĩ thầm: “Y sợ mình chạy trốn, không lẽ y muốn giết hết mọi người ở đây sao?”. Mạch Kinh vội nói:

- Thực ra dù có xuống biển tử thí, tại hạ cũng không phải là đối thủ của Tạ tiền bối, chỉ bằng nhận thua trước là hơn.

Tạ Tồn đáp:

- Ủ, thế càng giản tiện, người đã nhận thua, thì hoành đao tự sát đi.

Mạch Kinh giật nảy người, nói:

- Cái đó ... cái chuyện tử võ, thắng bại là chuyện thường, việc gì mà phải tự sát ...

Tạ Tồn quát:

- Lão nào, cái mặt ngươi làm gì mà đòi tử võ với ta? Hôm nay ta đến đây cốt để đòi mạng. Chúng ta học võ, tay ai là không nhuộm máu? Có điều Tạ mỗ sinh bình chỉ giết người biết võ, ghét nhất những ai ăn hiếp kẻ yếu đuối, sát hại đàn bà con trẻ chưa từng luyện võ. Nếu ai đã làm chuyện đó, hôm nay Tạ mỗ sẽ không bỏ qua đâu.

Trương Thúy Sơn nghe đến đây, không nhịn nổi nhìn trộm Ân Tố Tố một cái, nghĩ đến nàng giết hại già trẻ lớn bé của Long Môn tiêu cục mấy chục mạng người, trong đó không ít người chẳng biết võ công, Tạ Tồn nếu như biết được chuyện này, thế nào cũng tìm cô tính sổ. Chàng thấy nàng mặt mày trắng bệch, môi mấp máy. Trương Thúy Sơn lại nghĩ thầm: “Tạ Tồn như muốn giết nàng, ta có ra tay cứu hay chẳng? Nếu ta ra tay, chỉ bất quá đem nạp mạng cho y thôi, huống chi với nàng cũng chỉ là tội hữu báo ứng thôi, nhưng ... nhưng ... làm sao có thể xõng tay nhìn nàng bị hành hung mà không lý tới?”.

Lại nghe Tạ Tồn nói tiếp:

- Chỉ có điều sợ các người chết mà không phục, nên ta cho từng người thi triển sinh bình tuyệt nghệ, chỉ cần thắng được ta một ngón thôi, ta sẽ tha cho khỏi chết.

Y nói đến đó, cúi xuống móc dưới đất hai nắm đất, đổ rượu vào, hòa thành hai nắm bùn, nói với Mạch Kinh:

- Thủy tính giỏi hay dở, cốt là xem ai ở dưới nước được lâu. Ta với người hai người dùng bùn bịt chặt miệng mũi, ai chịu không nổi giờ tay gỡ ra trước, thì người đó phải vung đao tự tận.

Y nói xong không cần Mạch Kinh đồng ý hay không, dùng nắm bùn bên tay trái bịt luôn vào mặt mình, kín cả mũi miệng, tay phải vung ra, nghe bạch một tiếng, nắm bùn bay ra bịt chặt mũi miệng Mạch Kinh.

Mọi người thấy cảnh tượng đó, tuy thật hoạt kê nhưng không ai cười nổi.

Trước khi bị bùn bịt chặt mũi miệng, Mạch Kinh chuẩn bị hít một hơi dài, y lập tức ngồi xếp bằng, nín thở bất động. Y từ khi bảy tám tuổi đã ngày ngày ra biển mò cua

bắt cá, bơi lội cực giỏi, đến tèn một nén hương chưa phải trời lên mà cũng không ngộp, thành thử màn tử thí này y tin chắc nhất định không thua, nên không còn sợ hãi nữa, ngưng thần tĩnh tâm, cốt để được thật lâu.

Tạ Tốn trái lại không ngồi bất động, lại rảo bước tới mâm của Thần Quyền môn, trừng mắt nhìn chưởng môn của Thần Quyền môn là Quá Tam Quyền. Quá Tam Quyền thấy y nhìn mà rợn tóc gáy, vội đứng lên, vòng tay nói:

- Chào Tạ tiền bối, tại hạ là Quá Tam Quyền.

Tạ Tốn mồm bị gấn kín, không nói chuyện được, giờ ngón tay trở bên phải, nhúng vào ly rượu, viết lên trên bàn ba chữ. Quá Tam Quyền trông rồi mặt mày xám ngoét, thần tình cực kỳ hãi sợ, chẳng khác gì đột nhiên thấy ma quỷ hiện ra. Các đệ tử cùng bàn liếc trông, chỉ thấy ba chữ Tạ Tốn viết là “Thôi Phi Yên”. Những đệ tử đó không hiểu chuyện gì, nghĩ thầm “Thôi Phi Yên” dường như tên của một người đàn bà, nhưng không biết tại sao sư phụ lại hãi sợ đến thế.

Thế nhưng Quá Tam Quyền biết ngay, vì Thôi Phi Yên chính là chị dâu của y, y bức gian không được nên ra tay giết chết. Y nghĩ thầm: “Y thể nào cũng không tha mình, nhân lúc bần còn đang bịt mũi miệng, mình toàn lực tấn công, nếu như y vận khí phát quyền thể nào cũng thua Mạch Kinh”.

Nghĩ thế bèn lớn tiếng nói:

- Tại hạ chấp chưởng Thần Quyền môn, cả đời chỉ học quyền pháp, vậy xin lãnh giáo tiền bối vài chiêu.

Không đợi Tạ Tốn chuẩn bị, nghe vù một tiếng, y đã nhắm ngay bụng dưới đối phương đánh tới. Quyền thứ nhất vừa ra, quyền thứ hai lập tức đi theo. Cái tên Quá Tam Quyền chính là vì quyền lực của y cực mạnh, một quyền có thể đánh chết một con bò đực, võ sư tầm thường chưa ai chịu nổi ba cú đấm. Trên giang hồ vì thế truyền ngôn, còn tên thực của y không ai biết đến nữa.

Y biết rằng sự tình trước mắt, cốt ở tấn công hật nhanh, nếu như Mạch Kinh chịu không nổi phải bóc cục bần ra, Tạ Tốn cũng nhân đó mà gỡ theo. Lúc này là lúc y thật là lợi thế, đối phương không cách nào hô hấp vận lực, võ công sẽ bị giảm đi rất nhiều.

Hai quyền của y đánh ra, Tạ Tốn giờ tay ra đỡ. Quá Tam Quyền thấy kinh lực đối phương yếu đuối, so với thần uy lúc đánh chết Thường Kim Bằng, hay phun ngã Bạch Qui Thọ thật khác xa, hét lên một tiếng:

- Quyền thứ ba đây.

Cú đấm thứ ba của y có một cái tên, gọi là “Hoành Tảo Thiên Quân, Trục Tồi Vạn Mã¹²”, là chiêu bình sinh sở học tối lợi hại, nhiều anh hùng hảo hán thành danh trên giang hồ đã bị thương dưới cú đánh này.

Lúc đó Mạch Kinh mặt đã đỏ bừng, trên trán mồ hôi vã ra như mưa, xem chừng không còn chịu nổi nữa. Mạch thiếu bang chủ thấy phụ thân nguy cấp, mà Tạ Tốn lại đang tử quyền với Quá Tam Quyền, chợt nghĩ ra một mẹo, thò tay rút một chiếc ngân thoa của một nữ đà chủ trong bang, bẻ lấy một đoạn chừng một tấc, nhắm ngay miệng Mạch Kinh ném tới, tuy không khỏi làm y bị thương nơi răng hay lưỡi, nhưng đoạn thoa sẽ đâm lủng một cái lỗ nhỏ, không khí theo đó mà vào, chuyện tử thí sẽ không thể nào thua được.

Mảnh thoa gãy còn cách Mạch Kinh chừng một trượng, Tạ Tốn liếc mắt trông thấy, giơ chân hẩy một hòn đá nhỏ bay lên, trúng ngay chiếc ngân thoa. Chiếc thoa quay ngược trở lại, thế nhanh lạ thường, chỉ nghe Mạch thiếu bang chủ kêu “A” một tiếng thảm thiết, giơ tay ôm mắt phải, máu chảy ròng ròng, hóa ra y đã bị chiếc thoa đâm mù mắt.

Mạch Kinh lại đưa tay toan gỡ nắm đất ra, Tạ Tốn đá luôn hai hòn sỏi khác, cách cách hai tiếng, hai hòn đá đã đánh gãy hai xương đầu vai, tay y không còn động đậy được nữa.

Ngay lúc đó, quyền thứ ba của Quá Tam Quyền đã đánh ngay bụng dưới Tạ Tốn. Quyền đó thế như sấm sét, quyền lực chưa đến nhưng đã rất là mãnh liệt. Quá Tam Quyền liệu rằng đối phương sẽ không dám giơ tay đỡ thế quyền của mình mà phải né qua, nhưng dù lách qua trái hay phải, chồm lên lùi xuống, y cũng đã dự bị sẵn một thế tiếp theo cực lợi hại. Nào ngờ Tạ Tốn lại không chuyển động, Quá Tam Quyền mừng lắm, quyền của y đánh trúng ngay bụng dưới. Trong cơ thể, bụng dưới là chỗ mềm nhất, nào ngờ quyền của y đánh vào chảng khác gì đánh vào sắt đá, vừa biết là không ổn thì mồm đã hộc máu tươi, chết ngay tại chỗ.

Tạ Tốn quay đầu lại, thấy Mạch Kinh hai mắt trợn trắng, khí đã tuyệt chết rồi. Y gỡ nắm bùn của Mạch Kinh ra trước, thò tay xem xét hơi thở, sau đó mới đưa tay gỡ cục bùn trên mặt mình, ngửa mặt lên trời cười một hồi, nói:

- Hai tên này bình sinh tác ác đa đoan, đến hôm nay mới gặp báo ứng cũng là muộn lắm rồi.

Nói xong y đưa đôi mắt sáng quắc như điện nhìn vào hai kiếm khách của phái Côn Lôn, từ Cao Tắc Thành sang Tưởng Đào rồi lại từ Tưởng Đào quét sang Cao Tắc

¹² đánh ngang thì tiêu diệt nghìn quân, đánh thẳng thì đập tan vạn mã

Thành, một lúc lâu không nói gì. Cao Tướng hai người mặt mày trắng bệch, nhưng vẫn ngang nhiên cầm kiếm, giương mắt nhìn lại y.

Trương Thúy Sơn thấy Tạ Tốn chỉ trong khoảnh khắc đã giết những nhân vật thủ lĩnh của bốn đại bang hội, bây giờ lại toan hạ thủ Cao Tướng hai người, đứng dậy nói:

- Tạ tiên bối, cứ như ông nói, những người mới chết đây đều đầy tội lỗi, chỉ là báo ứng mà thôi. Thế nhưng nếu ông cũng không phân biệt trắng xanh vàng đỏ gặp ai cũng giết, thì có khác gì bọn họ đâu?

Tạ Tốn cười khẩy:

- Có gì phân biệt ư? Ta võ công cao, bọn họ võ công thấp, kẻ mạnh thắng mà kẻ yếu thua, phân biệt là thế đó.

Trương Thúy Sơn nói:

- Người ta khác loài cầm thú bởi vì biết được đâu là phải, đâu là trái, nếu chỉ cậy mạnh hiếp yếu, thì đâu khác với cầm thú ở chỗ nào.

Tạ Tốn ha hả cười, nói:

- Trên đời này bộ có chuyện phân biệt phải trái ư? Ngày nay người Mông Cổ làm vua, muốn giết người Hán bao nhiêu thì giết, họ có nói chuyện phải trái với ngũ hiệp không? Người Mông Cổ muốn bắt đàn bà con gái, vàng bạc ngọc ngà của người Hán, cứ thò tay ra lấy, người Hán không phục, họ giơ đao chém liên, họ có nói chuyện phải trái đâu?

Trương Thúy Sơn lặng thinh hồi lâu, nói:

- Người Mông Cổ bạo ngược, tàn ác, hoành hành chẳng khác gì cầm thú. Phàm là người có chí khí, ai chẳng nghiêng răng thống hận, ngày đêm mong đuổi được quân Thát tử, lấy lại giang sơn.

Tạ Tốn nói:

- Ngày trước người Hán làm Hoàng Đế, bộ cũng nói chuyện phải trái hay sao? Nhạc Phi là đại trung thần, sao cũng bị Tống Cao Tông giết chết? Tần Cối là đại gian thần, tại sao thân cư cao vị, hưởng tận phú quý vinh hoa?

Trương Thúy Sơn nói:

- Các vua nhà Nam Tống thích dùng gian nịnh, sát hại kẻ trung lương, bãi xích danh tướng, để đến nỗi giang sơn gấm vóc rơi vào tay dị tộc, trồng ác nhân thì thu ác quả, đó chính là phân biệt phải trái.

Tạ Tốn đáp:

- Hoàng đế Nam Tống hôn ám vô đạo, thế nhưng người Kim, người Mông Cổ tàn sát ngược đãi lại là người Hán trong khắp thiên hạ. Xin hỏi Trương ngũ hiệp, trăm họ làm điều ác gì, mà phải chịu không biết bao nhiêu tai ương như vậy?

Trương Thúy Sơn lặng thinh. Ân Tố Tố đột nhiên chen vào:

- Dân chúng vô quyền vô dũng, dĩ nhiên phải chịu để cho người ta chém giết. Người đời nói rằng họ là dao thớt, mình là cá thịt, âu cũng là chuyện thường.

Trương Thúy Sơn nói:

- Chúng ta cố công cố sức học võ, cũng là để sao cho người ta được thân oan, được hả giận, chống kẻ mạnh giúp người yếu. Tà tiền bối anh hùng vô địch, nếu đem cái tuyệt kỹ võ công này hành hiệp trong thiên hạ, ắt là người người đều được hưởng phúc ầm.

Tạ Tồn hỏi lại:

- Hành hiệp trượng nghĩa có lợi gì? Tại sao lại phải hành hiệp trượng nghĩa?

Trương Thúy Sơn sống người, chàng từ nhỏ được sư phụ giáo huấn, ngay từ khi chưa học võ, là hành hiệp trượng nghĩa là việc suốt đời phải theo đuổi, sở dĩ học võ cũng là cốt để hành hiệp. Hành hiệp là gốc, còn học võ chỉ là ngọn. Trong bụng chàng chưa bao giờ lại hỏi :” Hành hiệp trượng nghĩa có lợi gì? Tại sao lại phải hành hiệp trượng nghĩa?”, mà vẫn coi đó là chuyện đương nhiên, cái lý tự nhiên đã sáng tỏ rồi, nên không bao giờ suy nghĩ đến, lúc này nghe Tạ Tồn hỏi, chàng ngơ ngẩn một hồi, mới đáp:

- Hành hiệp trượng nghĩa ư, là để trải rộng chính nghĩa, thiện được đáp đền, ác bị quả báo.

Tạ Tồn cười một hồi dài, nói:

- Thiện được đáp đền, ác bị quả báo? Ha ha, nói láo nói lếu. Người tuởng trong chốn võ lâm thực là có chuyện thiện được đáp đền, ác bị quả báo hay sao?

Trương Thúy Sơn bỗng nghĩ đến Du Đại Nham, tam sư ca một đời làm không biết bao nhiêu điều tốt, vậy mà bị thảm họa như thế, tám chữ “thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo”, chính mình cũng chưa tin là thực, nên thở dài đáp:

- Đạo trời khó nói, việc người khó biết. Mình chỉ cầu sao tâm được an, thấy việc nghĩa thì làm, còn chuyện họa hay phúc, đâu nghĩ đến làm gì.

Tạ Tồn liếc Trương Thúy Sơn nói:

- Ta vẫn nghe tôn sư Trương Tam Phong tiên sinh võ công quán tuyệt đời nay, mong có duyên được gặp một lần. Người là cao đồ trong môn phái, kiến thức lại tầm thường như thế, có lẽ Trương Tam Phong cũng chỉ đến thế thôi, không gặp được cũng không sao.

Trương Thúy Sơn thấy lời lẽ của y đối với ân sư có ý khinh thị, nhin không nổi, nói:

- Cái học của ân sư đâu phải kẻ phàm phu tục tử có thể đo lường được. Tã tiên bối võ công cao cường, hậu học tiểu bối không sánh kịp, nhưng đối với với ân sư của tôi, thì chẳng qua cũng chỉ là cái dũng của kẻ thất phu thôi.

Ân Tố Tố kéo vạt áo chàng, ý muốn chàng nhìn cái nhục nhất thời, khỏi phải gặp chuyện rắc rối trước mắt. Trương Thúy Sơn nghĩ thầm: “Đại trượng phu có chết cũng cam, nhưng quyết không để y làm nhục đến ân sư”.

Nào ngờ Tã Tốn lại không nổi giận, chỉ bình thản nói:

- Trương Tam Phong tiên sinh khai sáng tông phái, chắc hẳn võ công phải có chỗ khác người. Võ học chỉ đạo, vô cùng vô tận, ta không thể nào bằng được tôn sư, cái đó cũng không có gì lạ. Nhưng thể nào cũng có ngày, ta sẽ lên núi Võ Đương lãnh giáo một phen. Trương ngũ hiệp, môn công phu sở trường của người là gì, họ Tã này mong được biết đến.

oOo